

**QUY ĐỊNH**  
**về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử**

-----

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Nghị định số 29/2024/NĐ-CP, ngày 06/3/2024 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước;
- Căn cứ Quyết định số 922-QĐ/TU, ngày 09/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ban hành danh mục chức danh, chức vụ lãnh đạo và tương đương của hệ thống chính trị tỉnh Lai Châu;
- Căn cứ Quy định số 15-QĐ/TU, ngày 20/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; Quyết định số 1113-QĐ/TU, ngày 03/5/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về sửa đổi, bổ sung một số Điều, Phụ lục 1 của Quy định số 15-QĐ/TU, ngày 20/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Huyện ủy khóa XX, nhiệm kỳ 2020 - 2025,
- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Huyện ủy,  
Ban Thường vụ Huyện ủy quy định về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử như sau:

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Quy định này quy định mục đích, yêu cầu, nguyên tắc, nội dung, trách nhiệm, thẩm quyền trong quản lý cán bộ và nguyên tắc, trách nhiệm, thẩm quyền, tiêu chuẩn, điều kiện, thủ tục, quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định, điều động và biệt phái cán bộ.

2. Quy định này áp dụng đối với các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở.

**Điều 2. Mục đích, yêu cầu**

1. Tiếp tục cụ thể hoá các chủ trương, nghị quyết của Đảng; bảo đảm chặt chẽ, dân chủ, công khai, minh bạch trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ.



2. Bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất, tổng thể, liên thông trong công tác cán bộ của hệ thống chính trị; đánh giá cán bộ khách quan, công tâm; lựa chọn và bố trí đúng cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

3. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng; nâng cao hiệu quả công tác quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

### **Điều 3. Nguyên tắc**

1. Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ.

1.1. Đề ra đường lối, chủ trương, chính sách, tiêu chuẩn, quy chế, quy định về công tác cán bộ và lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện thông qua các cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên trong các cơ quan, tổ chức của hệ thống chính trị, các tổ chức kinh tế nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

1.2. Chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của hệ thống chính trị; trực tiếp quản lý đội ngũ cán bộ, trước hết là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các ngành, các cấp.

1.3. Phân công, phân cấp công tác quản lý cán bộ, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử cho các cấp ủy, tổ chức đảng; đồng thời thường xuyên kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện của các ngành, các cấp.

2. Bảo đảm thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể quyết định, đồng thời phát huy đầy đủ trách nhiệm cá nhân, trước hết là người đứng đầu trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ.

2.1. Những vấn đề về đường lối, chủ trương, chính sách, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ, đình chỉ chức vụ, điều động, luân chuyển, biệt phái, khen thưởng, kỷ luật cán bộ phải do cấp ủy, tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo có thẩm quyền thảo luận dân chủ, quyết định theo đa số. Trường hợp ý kiến của người đứng đầu và ý kiến của tập thể cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị khác nhau thì phải báo cáo lên cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

2.2. Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị có trách nhiệm đề xuất và tổ chức thực hiện quyết định của tập thể về cán bộ, công tác cán bộ trong phạm vi được phân công phụ trách.

2.3. Cán bộ, đảng viên phải chấp hành nghị quyết, quyết định của cấp ủy, tổ chức đảng; cấp ủy cấp dưới phải chấp hành quyết định của cấp ủy cấp trên về cán bộ và công tác cán bộ.

## **Chương II**

### **PHÂN CẤP QUẢN LÝ CÁN BỘ**

#### **Điều 4. Nội dung quản lý cán bộ**

1. Phân cấp quản lý cán bộ.

2. Đánh giá cán bộ.



3. Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.
4. Tuyển chọn, bố trí, phân công, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định, điều động, luân chuyển, biệt phái; cho thôi giữ chức vụ; tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, cách chức đối với cán bộ.
5. Khen thưởng, kỷ luật cán bộ.
6. Thực hiện chế độ, chính sách cán bộ.
7. Kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ.
8. Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong công tác cán bộ và cán bộ.

#### **Điều 5. Trách nhiệm quản lý và quyết định đối với cán bộ**

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện thực hiện định hướng và quyết định những chủ trương, vấn đề quan trọng về công tác cán bộ và cán bộ theo quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.

2. Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy quản lý, trực tiếp quyết định một số nội dung trong công tác cán bộ; phân công, phân cấp cho các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị cấp dưới trực tiếp quyết định một số nội dung đối với các chức danh lãnh đạo thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý và các chức danh cán bộ khác. Ban Thường vụ Huyện ủy ủy quyền cho Thường trực Huyện ủy, lãnh đạo Ủy ban nhân dân (UBND) huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân (HĐND) huyện quyết định một số khâu, nội dung trong công tác cán bộ.

3. Cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý cán bộ công tác, sinh hoạt đảng ở địa phương, cơ quan, đơn vị, trong đó có cán bộ thuộc diện cấp trên quản lý và chịu trách nhiệm trước cấp có thẩm quyền về phạm vi được phân cấp, ủy quyền trong quản lý cán bộ.

4. Trường hợp một người đồng thời đảm nhiệm nhiều chức vụ thuộc thẩm quyền quản lý của các cấp khác nhau thì cấp quản lý chức vụ cao nhất xem xét, quyết định.

5. Các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát, lấy phiếu tín nhiệm theo quy định; xem xét, quyết định hoặc đề nghị khen thưởng, kỷ luật; thực hiện chế độ, chính sách theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ của Mặt trận Tổ quốc (MTTQ) Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội; cho từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ được phân cấp quản lý hoặc trong phạm vi được phân công phụ trách.

#### **Điều 6. Trách nhiệm và quyền hạn của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện**

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quy chế, quy định, quyết định của Trung ương, Tỉnh về công tác cán bộ và cán bộ tại địa phương. Lãnh đạo toàn diện công tác cán bộ, thực hiện chính sách cán bộ và



quản lý đội ngũ cán bộ đảm bảo đúng nguyên tắc, nội dung, quy trình, thủ tục và thẩm quyền.

2. Trình Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhân sự tại chỗ ứng cử các chức danh: Bí thư, Phó Bí thư Huyện ủy; Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện; nhân sự bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, giới thiệu bầu Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy.

3. Căn cứ quy định, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh, trình Tỉnh ủy phê duyệt số lượng Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên UBKT Huyện ủy; điều chỉnh cơ cấu Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Huyện ủy ngoài cơ cấu Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Huyện ủy được xác định theo quy định của Trung ương, Tỉnh ủy.

4. Bầu Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên UBKT, Chủ nhiệm UBKT Huyện ủy; giới thiệu nhân sự ứng cử hoặc nhân sự được chỉ định vào Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.

5. Giới thiệu để Hội đồng nhân dân bầu các chức danh: Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện; tham gia ý kiến về nhân sự Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện trước khi Ban Thường vụ Huyện ủy giới thiệu để Hội đồng nhân dân bầu.

6. Giới thiệu nguồn quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Huyện ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

7. Quyết định kiểm tra, giám sát công tác cán bộ; quyết định kỷ luật cán bộ theo thẩm quyền quy định của Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng.

#### **Điều 7. Trách nhiệm và quyền hạn của Ban Thường vụ Huyện ủy**

1. Quyết định phân công nhiệm vụ các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện. Quy định cụ thể nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn của các đồng chí được phân công.

2. Cho chủ trương thực hiện quy trình bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, điều động, luân chuyển, biệt phái, cho thôi giữ chức vụ, tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với các chức danh thuộc thẩm quyền quyết định của Ban Thường vụ Huyện ủy nêu tại Mục I, Phụ lục 1.

3. Tuyển chọn, đánh giá, bố trí, phân công công tác; giới thiệu ứng cử, chỉ định; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng; điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, miễn nhiệm, cho thôi giữ chức vụ, đình chỉ chức vụ; khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý (trừ những chức danh đã phân cấp, ủy quyền cho Thường trực Huyện ủy): Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện; Trưởng, phó các ban Đảng, Văn phòng Huyện ủy, Trung tâm Chính trị; Chủ tịch, phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ huyện, cấp Trưởng, cấp phó các tổ chức chính trị - xã hội huyện; Ủy viên UBKT Huyện ủy; Ủy viên Thường trực



Ủy ban MTTQ huyện; Trưởng, phó ban HĐND huyện; Trưởng, phó các cơ quan, phòng, ban, đơn vị thuộc UBND huyện; Bí thư, phó Bí thư các chi, đảng bộ cơ sở; Chủ tịch HĐND, phó Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND, phó Chủ tịch UBND cấp xã.

Quyết định phê duyệt quy hoạch các chức danh: Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện; Trưởng, phó các ban Đảng, Văn phòng Huyện ủy, Trung tâm Chính trị; Chủ tịch, phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ huyện, cấp Trưởng và cấp phó các tổ chức chính trị - xã hội huyện; Ủy viên UBKT Huyện ủy; Ủy viên Thường trực Ủy ban MTTQ huyện; Trưởng, phó ban HĐND huyện; Trưởng, phó các cơ quan, phòng, ban, đơn vị thuộc UBND huyện; Bí thư, phó Bí thư các chi, đảng bộ cơ sở; Chủ tịch HĐND, phó Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND, phó Chủ tịch UBND cấp xã.

4. Chuẩn bị nhân sự để Ban Chấp hành Đảng bộ huyện xem xét, trình Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến đối với các chức danh: Bí thư, Phó Bí thư Huyện ủy; Chủ tịch HĐND huyện, Chủ tịch UBND huyện; Phó Chủ tịch HĐND huyện, Phó Chủ tịch UBND huyện, Chủ nhiệm UBKT Huyện ủy; chỉ định bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, giới thiệu bầu Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy.

5. Đề nghị Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy bố trí, phân công công tác; nhận xét, đánh giá; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm, đình chỉ chức vụ; khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đang công tác tại địa phương. Cho ý kiến về nhân sự dự kiến điều động, luân chuyển về địa phương khi có yêu cầu của Tỉnh.

6. Được Ban Thường vụ Tỉnh ủy ủy quyền nhận xét, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đang công tác ở huyện (trừ các chức danh Bí thư, Phó Bí thư Huyện ủy; Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND huyện).

7. Căn cứ quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, quyết định phân cấp quản lý cán bộ đối với các tổ chức, cơ quan, đơn vị trực thuộc huyện.

8. Bổ sung bí thư, phó bí thư các chi, đảng bộ cơ sở; khi cần thiết chỉ định bổ sung ủy viên ban chấp hành, ủy viên ban thường vụ, bí thư, phó bí thư các chi, đảng bộ cơ sở, giới thiệu bầu Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra các cấp ủy trực thuộc theo quy định của Điều lệ Đảng. Quyết định kiểm tra, giám sát cán bộ và công tác cán bộ; quyết định kỷ luật cán bộ theo thẩm quyền quy định của Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng.

9. Tham gia ý kiến với:

- Đảng ủy Quân sự tỉnh về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm, đình chỉ chức vụ, khen thưởng... đối với nhân sự Chỉ huy trưởng, Phó Chỉ huy trưởng, Chính trị viên, Chính trị viên phó Ban Chỉ huy Quân sự huyện.



- Đảng ủy Công an tỉnh về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm, đình chỉ chức vụ, khen thưởng... nhân sự cấp trưởng, cấp phó Công an huyện.

- Ban Cán sự Đảng Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm, đình chỉ chức vụ, khen thưởng... nhân sự cấp trưởng, cấp phó các cơ quan Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cấp huyện.

10. Giới thiệu đề Hội đồng nhân dân huyện bầu các chức danh: Phó Chủ tịch HĐND, phó Chủ tịch UBND huyện.

Quyết định phương hướng, cơ cấu giới thiệu nhân sự ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, huyện; chỉ đạo, hướng dẫn cấp ủy cấp dưới thực hiện quy trình nhân sự đại biểu Hội đồng nhân dân và giới thiệu cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân.

11. Xem xét đề nghị cấp có thẩm quyền cử cán bộ đi học cao cấp lý luận, cử nhân chính trị; đào tạo chuyên môn tiến sỹ và tương đương; đi công tác, nghiên cứu, học tập ở ngoài nước không sử dụng ngân sách Nhà nước; tổ chức các lớp cập nhật kiến thức cho các đồng chí cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý. Xem xét, quyết định cử cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý đi đào tạo chuyên môn thạc sỹ.

12. Cho ý kiến hoặc quyết định kế hoạch sử dụng biên chế cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị 05 năm và hằng năm; kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức (đương nhiệm và quy hoạch) diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý giai đoạn và hằng năm. Đề nghị Ban Tổ chức Tỉnh ủy cho ý kiến về cán bộ, công chức thuộc biên chế khối Đảng, Đoàn thể huyện trước khi điều động, bổ nhiệm.

**Điều 8. Ban Thường vụ Huyện ủy ủy quyền cho Thường trực Huyện ủy quyết định**

1. Chuẩn bị nhân sự trình Ban Thường vụ Huyện ủy theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ.

2. Cho chủ trương thực hiện quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, tái cử, điều động, luân chuyển, biệt phái, cho thôi giữ chức vụ, tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với các chức danh thuộc thẩm quyền quyết định của Thường trực Huyện ủy, gồm: Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành các đảng bộ cơ sở; Chi ủy các chi bộ cơ sở; Chủ tịch Ủy ban MTTQ, Trưởng các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã; hiệu Trưởng, Phó hiệu trưởng các trường học trực thuộc huyện.

3. Quyết định công tác cán bộ theo thẩm quyền phân cấp quản lý, bảo đảm đúng quy định và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

4. Quyết định thẩm tra, xác minh cán bộ, đảng viên thuộc diện cấp ủy cơ sở, Huyện ủy quản lý khi có vấn đề cần xem xét về chính trị và một số vấn đề khác



(tuổi, bằng cấp, học hàm, học vị, tài sản, thu nhập,...) theo quy định để báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, kết luận theo thẩm quyền.

5. Tuyển chọn, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, phân công, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định, điều động, luân chuyển, biệt phái, cho thôi giữ chức vụ, tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật, thực hiện chế độ, chính sách đối với các chức danh: Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành các đảng bộ cơ sở; Chi ủy các chi bộ cơ sở; Chủ tịch Ủy ban MTTQ, Trưởng các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã; hiệu Trưởng, Phó hiệu trưởng các trường học trực thuộc huyện.

Quyết định phê duyệt quy hoạch các chức danh: Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành các đảng bộ cơ sở; Chi ủy các chi bộ cơ sở; Chủ tịch Ủy ban MTTQ, Trưởng các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã; hiệu Trưởng, Phó hiệu trưởng các trường học trực thuộc huyện.

6. Quyết định chuẩn y cấp Ủy viên, Ban Thường vụ, Bí thư, phó Bí thư; Chủ nhiệm, phó Chủ nhiệm, Ủy viên UBKT các chi, đảng bộ cơ sở.

7. Bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ các đảng bộ cơ sở, Chi ủy viên các chi bộ cơ sở; Ủy viên UBKT, Chủ nhiệm, phó Chủ nhiệm UBKT đảng bộ cơ sở; chỉ định Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ các đảng bộ cơ sở, Chi ủy viên các chi bộ cơ sở.

8. Tham gia ý kiến về quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, miễn nhiệm, đình chỉ chức vụ, khen thưởng,... cấp Trưởng, cấp Phó, thẩm phán Trung cấp, Sơ cấp thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của cơ quan ngành dọc, cơ quan cấp tỉnh đang công tác và sinh hoạt đảng tại huyện (trừ các chức danh cấp Trưởng, cấp Phó thuộc Ban Chỉ huy Quân sự huyện, Công an huyện, Tòa án nhân dân huyện, Viện Kiểm sát nhân dân huyện); Trưởng Công an cấp xã.

9. Cho ý kiến kiện toàn, bổ sung cấp Trưởng, cấp Phó các tổ chức Hội cấp huyện: Hội Cựu giáo chức, Hội Liên hiệp thanh niên, Hội Người cao tuổi, Hội Khuyến học,...

10. Giới thiệu nhân sự của huyện tham gia Ủy ban MTTQ, Ban Chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh và các tổ chức Hội theo quy định.

11. Được Ban Thường vụ Huyện ủy ủy quyền việc cho chủ trương, giao cán bộ phụ trách cơ quan, đơn vị; đảng viên phụ trách chi, đảng bộ cơ sở trong thời gian chưa kiện toàn chức danh cấp trưởng, người đứng đầu cấp ủy cơ sở.

12. Chỉ đạo công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cán bộ; tổ chức phúng viếng, tang lễ đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý theo chế độ, chính sách quy định.

13. Thông báo hoặc quyết định nghỉ hưởng chế độ bảo hiểm xã hội đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý theo quy định của pháp luật.

14. Quyết định, đề nghị nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, phụ cấp thâm niên vượt khung, chuyển ngạch cho cán bộ, công chức,



viên chức, người lao động công tác ở các cơ quan tham mưu giúp việc Huyện ủy, Trung tâm chính trị, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện; trình Thường trực Tỉnh ủy xem xét, quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý công tác ở các cơ quan tham mưu giúp việc Huyện ủy, Trung tâm chính trị, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội huyện. Cho ý kiến trước khi cấp có thẩm quyền biệt phái, điều động cán bộ, công chức, viên chức thuộc huyện về công tác tại các cơ quan tham mưu giúp việc Huyện ủy, Trung tâm chính trị, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội huyện.

15. Thông báo để cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý công tác tại các cơ quan tham mưu giúp việc Huyện ủy, Trung tâm chính trị chuẩn bị thủ tục bổ nhiệm lại theo quy định.

16. Quyết định hoặc cho ý kiến cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý tham gia các Ban chỉ đạo cấp huyện.

17. Cho ý kiến:

- Kiện toàn, bổ sung Ủy viên Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện theo quy định.

- Điều chỉnh cơ cấu Chi ủy viên chi bộ cơ sở; Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ các đảng bộ cơ sở.

18. Xem xét, phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hằng năm của Trung tâm chính trị huyện.

Cử cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý, cán bộ, công chức, viên chức khỏi Đảng, đoàn thể huyện đi đào tạo về chuyên môn, lý luận, quản lý nhà nước chương trình chuyên viên chính; cán bộ cấp xã đi đào tạo chuyên môn, lý luận, quản lý nhà nước chương trình chuyên viên (trừ đào tạo chuyên môn thực sỹ và cao cấp lý luận chính trị).

19. Công bố quyết định bổ nhiệm cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý hoặc ủy quyền cho một đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy công bố quyết định bổ nhiệm cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

20. Cho ý kiến tổ chức đại hội các hội quần chúng cấp huyện do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở địa phương và phương án nhân sự chủ tịch, phó chủ tịch hội.

## **Điều 9. Trách nhiệm và quyền hạn của các cấp ủy trực thuộc huyện**

### **I- Đảng bộ các xã, thị trấn**

#### **1. Ban chấp hành đảng bộ**

1.1. Quyết định phân công công tác đối với các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cấp xã.

1.2. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức quán triệt và thực hiện các nghị quyết, chủ



trương, chính sách, quyết định của Trung ương, của Tỉnh, của Huyện về công tác cán bộ và cán bộ tại cơ sở.

1.3. Giới thiệu nguồn quy hoạch và bổ sung quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, phó Bí thư Đảng ủy; Chủ tịch, phó Chủ tịch HĐND; Chủ tịch, phó Chủ tịch UBND; Chủ tịch Ủy ban MTTQ, Trưởng các tổ chức chính trị - xã hội trình Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy phê duyệt theo thẩm quyền. Quyết định quy hoạch các chức danh phó Chủ tịch MTTQ, Phó các tổ chức chính trị - xã hội, Chi ủy, Bí thư, phó Bí thư các chi bộ trực thuộc.

1.4. Trình Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy nhân sự tại chỗ ứng cử các chức danh: Bí thư, phó Bí thư đảng ủy; Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND; phó Chủ tịch HĐND, phó Chủ tịch UBND cấp xã; nhân sự chỉ định bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, giới thiệu bầu Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy; Ủy viên UBKT, Chủ nhiệm, phó Chủ nhiệm UBKT đảng ủy; Chủ tịch Ủy ban MTTQ, Trưởng các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã.

1.5. Đề nghị Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, phân công, giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định, điều động, luân chuyển, biệt phái; cho thôi giữ chức vụ; tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, cách chức; khen thưởng, kỷ luật; thực hiện chế độ, chính sách đối với các chức danh cán bộ thuộc quyền quyết định của Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy công tác tại địa phương. Cho ý kiến về nhân sự dự kiến điều động, luân chuyển về địa phương khi có yêu cầu của huyện.

Đề nghị Thường trực HĐND huyện nhận xét, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý đang công tác ở cấp xã, gồm: Phó Chủ tịch HĐND xã, thị trấn.

Đề nghị Thường trực UBND huyện nhận xét, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý đang công tác ở cấp xã, gồm: Phó Chủ tịch UBND xã, thị trấn.

1.6. Căn cứ quy định, hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh, Huyện quyết định số lượng Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên UBKT đảng ủy.

1.7. Bầu Ban Thường vụ, Bí thư, phó Bí thư, Ủy viên UBKT, Chủ nhiệm UBKT đảng ủy.

1.8. Giới thiệu người ứng cử các chức danh Ủy viên Ủy ban MTTQ, ban Thường trực Ủy ban MTTQ; Ban Chấp hành, Ban Thường vụ; Phó các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã; Trưởng, phó ban HĐND; Ủy viên UBND cấp xã.

1.9. Chỉ định bổ sung Chi ủy viên; khi cần thiết chỉ định Bí thư, phó Bí thư các chi bộ trực thuộc theo quy định của Điều lệ Đảng và hướng dẫn của Trung ương.

1.10. Cho ý kiến về bố trí, sắp xếp các vị trí chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo quy định.



1.11. Đề nghị cử đi đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức theo phân cấp quản lý cán bộ và quy định của cấp trên.

1.12. Quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định kiểm tra, giám sát công tác cán bộ và cán bộ; giải quyết khiếu nại về công tác cán bộ thuộc thẩm quyền theo quy định của Điều lệ Đảng và quy định về phân cấp quản lý cán bộ.

1.13. Được Thường trực Huyện ủy ủy quyền nhận xét, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với cán bộ diện Thường trực Huyện ủy quản lý đang công tác ở cấp xã. Nhận xét, đánh giá cán bộ giới thiệu ứng cử theo quy định.

## **2. Ban Thường vụ đảng ủy**

2.1. Chuẩn bị nhân sự để trình Ban Chấp hành Đảng bộ cấp xã xem xét, trình Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy giới thiệu ứng cử các chức danh: Bí thư, phó Bí thư Đảng ủy; Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND; phó Chủ tịch HĐND, phó Chủ tịch UBND cấp xã; nhân sự chỉ định bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành đảng bộ, giới thiệu bầu Ủy viên Ban Thường vụ đảng ủy; Ủy viên UBKT, Chủ nhiệm, phó Chủ nhiệm UBKT đảng ủy; Chủ tịch Ủy ban MTTQ, Trưởng các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã. Chuẩn bị nhân sự để đảng ủy xem xét, giới thiệu ứng cử các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý theo phân cấp quản lý cán bộ.

2.2. Trao đổi ý kiến (bằng văn bản) với UBKT Huyện ủy, Ủy ban MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội huyện,... về nhân sự dự kiến theo quy định trước khi trình Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy cho ý kiến.

2.3. Chuẩn bị nguồn quy hoạch và bổ sung quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, phó Bí thư đảng ủy; Chủ tịch, phó Chủ tịch HĐND; Chủ tịch, phó Chủ tịch UBND; Trưởng, phó Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã; Chi ủy, Bí thư, phó Bí thư các chi bộ trực thuộc trình Đảng ủy.

2.4. Lãnh đạo công tác cán bộ, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền theo quy định phân cấp quản lý cán bộ của cấp trên và quy chế làm việc của đảng ủy.

2.5. Hiệp y (bằng văn bản) với phòng Nội vụ về nhân sự hiệu Trưởng, Phó hiệu Trưởng các trường học trực thuộc huyện trên địa bàn xã, thị trấn (nếu có).

## **II- Đảng bộ cơ sở khối cơ quan**

### **1. Ban Chấp hành đảng bộ**

1.1. Quyết định phân công công tác đối với các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cơ sở.

1.2. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức quán triệt và thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quyết định của Trung ương, Tỉnh, Huyện về công tác cán bộ và cán bộ trong phạm vi phụ trách.

1.3. Giới thiệu nguồn quy hoạch và bổ sung quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, phó Bí thư đảng ủy. Quyết định quy hoạch Chi ủy, Bí thư, phó Bí thư các chi bộ trực thuộc.



1.4. Trình Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy nhân sự tại chỗ ứng cử các chức danh: Bí thư, phó Bí thư đảng ủy; nhân sự chỉ định bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, giới thiệu bầu Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy; Ủy viên UBKT, Chủ nhiệm, phó Chủ nhiệm UBKT đảng ủy.

1.5. Đề nghị Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, phân công, giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định, điều động, luân chuyển, biệt phái; cho thôi giữ chức vụ; tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, cách chức; khen thưởng, kỷ luật; thực hiện chế độ, chính sách đối với các chức danh cán bộ thuộc quyền quyết định của Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy công tác tại đảng bộ.

1.6. Đề nghị cử đi đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức theo phân cấp quản lý cán bộ và quy định của cấp trên.

1.7. Căn cứ quy định, hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh, Huyện quyết định số lượng Ủy viên Ban Thường vụ (nếu có), Ủy viên UBKT Đảng ủy.

1.8. Bầu Ban Thường vụ, Bí thư, phó Bí thư, Ủy viên UBKT, Chủ nhiệm UBKT đảng ủy.

1.9. Quyết định chuẩn y kết quả bầu cử Chi ủy, Bí thư, phó Bí thư, khi cần thiết chỉ định bổ sung Chi ủy, Bí thư, phó Bí thư các chi bộ trực thuộc theo quy định của Điều lệ Đảng và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

1.10. Quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định kiểm tra, giám sát công tác cán bộ và cán bộ; giải quyết khiếu nại về công tác cán bộ thuộc thẩm quyền theo quy định của Điều lệ Đảng và quy định về phân cấp quản lý cán bộ.

1.11. Được Thường trực Huyện ủy ủy quyền nhận xét, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với cán bộ diện Thường trực Huyện ủy quản lý đang công tác ở cơ quan, đơn vị. Nhận xét, đánh giá cán bộ giới thiệu ứng cử theo quy định.

## **2. Ban Thường vụ đảng ủy**

2.1. Chuẩn bị nhân sự để trình Ban Chấp hành Đảng bộ cơ sở xem xét, trình Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy giới thiệu ứng cử các chức danh: Bí thư, phó Bí thư đảng ủy; nhân sự chỉ định bổ sung Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cơ sở, giới thiệu bầu Ủy viên Ban Thường vụ đảng ủy; Ủy viên UBKT, Chủ nhiệm, phó Chủ nhiệm UBKT đảng ủy. Chuẩn bị nhân sự để đảng ủy xem xét, giới thiệu ứng cử các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý theo phân cấp quản lý cán bộ.

2.2. Trao đổi ý kiến (bằng văn bản) với UBKT Huyện ủy, các tổ chức chính trị - xã hội huyện,... về nhân sự dự kiến theo quy định trước khi trình Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy cho ý kiến.

2.3. Chuẩn bị nguồn quy hoạch và bổ sung quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy; Chi ủy, Bí thư, phó Bí thư các chi bộ trực thuộc trình Đảng ủy.



2.4. Lãnh đạo công tác cán bộ, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền theo quy định phân cấp quản lý cán bộ của cấp trên và quy chế làm việc của Đảng ủy.

### **III- Chi bộ cơ sở**

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức quán triệt và thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quyết định của Trung ương, Tỉnh, Huyện về công tác cán bộ và cán bộ tại chi bộ.

2. Tham mưu cho cấp có thẩm quyền, phối hợp các cơ quan liên quan lãnh đạo thực hiện các nội dung quản lý cán bộ tại Điều 4 của Quy định này đối với cán bộ thuộc quyền quản lý.

3. Quyết định phân công nhiệm vụ đối với các đồng chí Chi ủy viên và đảng viên của chi bộ.

4. Trình Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy nhân sự tại chỗ ứng cử các chức danh: Bí thư, phó Bí thư chi bộ, Chi ủy viên; nhân sự chỉ định bổ sung Chi ủy viên. Bầu Chi ủy, Bí thư, phó Bí thư chi bộ.

5. Phối hợp với Thủ trưởng cơ quan, đơn vị đề nghị Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy nhận xét, đánh giá; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, biệt phái, miễn nhiệm, đình chỉ chức vụ; khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý đang công tác tại chi bộ.

6. Căn cứ quy định, hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh, Huyện quyết định số lượng Chi ủy viên chi bộ (đối với chi bộ đủ điều kiện bầu Chi ủy) hoặc bầu phó Bí thư chi bộ.

7. Phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy chuẩn bị nhân sự, thực hiện quy trình về công tác cán bộ đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý theo quy định.

8. Giới thiệu nguồn quy hoạch và bổ sung quy hoạch Chi ủy, Bí thư, phó Bí thư chi bộ trình Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy phê duyệt.

9. Được Thường trực Huyện ủy ủy quyền nhận xét, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với cán bộ diện Thường trực Huyện ủy quản lý đang công tác ở cơ quan, đơn vị. Nhận xét, đánh giá cán bộ bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, tái cử theo quy định.

### **Điều 10. Trách nhiệm và quyền hạn của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện**

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Huyện ủy trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và giám sát thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quyết định của Trung ương, Tỉnh, Huyện về công tác cán bộ và cán bộ trong phạm vi phụ trách.



2. Giám sát và thực hiện các nội dung quản lý cán bộ nêu tại Điều 4 của Quy định này và tổ chức thực hiện các quyết định của cấp trên đối với cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý.

3. Chuẩn bị cơ cấu nhân sự đại biểu HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện, các Ban của HĐND huyện; phối hợp với Đảng ủy các xã, thị trấn chuẩn bị nhân sự Thường trực HĐND cấp xã trình Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

4. Đề nghị Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, phân công, giới thiệu ứng cử, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, biệt phái, cho thôi giữ chức vụ, tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với các chức danh cán bộ thuộc thẩm quyền quyết định của Ban Thường vụ Huyện ủy công tác ở các Ban thuộc HĐND huyện; nhân sự Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch HĐND cấp xã trình Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

Được Ban Thường vụ Huyện ủy ủy quyền nhận xét, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý, gồm: Phó trưởng các Ban thuộc HĐND huyện; Phó Chủ tịch HĐND xã, thị trấn.

5. Công bố quyết định bổ nhiệm đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý công tác ở các Ban thuộc HĐND huyện; Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch HĐND xã, thị trấn.

#### **Điều 11. Trách nhiệm và quyền hạn của lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện**

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Huyện ủy trong việc lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra thực hiện các nghị quyết, chủ trương, chính sách, quy chế, quy định, quyết định của Trung ương, Tỉnh, Huyện về công tác cán bộ và cán bộ trong phạm vi phụ trách.

2. Chuẩn bị nhân sự lãnh đạo UBND huyện; phối hợp với Đảng ủy các xã, thị trấn chuẩn bị nhân sự lãnh đạo UBND cấp xã trình Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định. Trình HĐND huyện bầu Phó Chủ tịch và các thành viên của UBND huyện theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

3. Tuyển chọn, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, phân công, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định, điều động, luân chuyển, biệt phái, tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, cách chức; khen thưởng, kỷ luật; thực hiện chế độ, chính sách đối với các chức danh cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý theo phân cấp. Trên cơ sở đó, UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện ra quyết định về mặt Nhà nước.

4. Đề nghị Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đánh giá, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, phân công, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định, điều động, luân chuyển, biệt phái, cho thôi giữ chức vụ; tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, cách chức; khen thưởng, kỷ luật;



thực hiện chế độ, chính sách đối với chức danh cán bộ thuộc thẩm quyền quyết định của Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy trong các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện; nhân sự Chủ tịch, phó Chủ tịch UBND cấp xã; hiệu Trưởng, Phó hiệu trưởng các đơn vị trường học trực thuộc UBND huyện; cho ý kiến đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý tham gia các Ban chỉ đạo cấp huyện thuộc lĩnh vực phụ trách.

Được Ban Thường vụ Huyện ủy ủy quyền nhận xét, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý, gồm: Phó trưởng các cơ quan, phòng, ban, đơn vị thuộc UBND huyện; Phó Chủ tịch UBND xã, thị trấn.

5. Thực hiện các nội dung quản lý cán bộ nêu tại Điều 4 của Quy định này; tổ chức thực hiện các chủ trương, quyết định của Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác cán bộ và cán bộ đối với các chức danh cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý.

6. Trình Thường trực Huyện ủy nhân sự các tổ chức hội cấp huyện thuộc thẩm quyền quyết định của Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy. Cho ý kiến về nhân sự các tổ chức hội cấp huyện: Hội Cựu Thanh niên xung phong, Hội Liên hiệp Thanh niên, Hội đồng Đội TNTP Hồ Chí Minh, Hội Người Cao tuổi, Hội Khuyến học, Hội Cựu giáo chức, Hội Luật gia, Hội Đông y, Hội Chất độc màu da cam, Chi hội Văn học - Nghệ thuật huyện,...

7. Được Thường trực Huyện ủy ủy quyền nhận xét, đánh giá, xếp loại hằng năm đối với Ban giám hiệu, hiệu Trưởng, phó hiệu Trưởng các trường học; giao cán bộ phụ trách đơn vị trường học trực thuộc UBND huyện.

8. Thông báo để cán bộ diện Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý công tác ở khối Chính quyền chuẩn bị thủ tục bổ nhiệm lại theo quy định.

9. Công bố quyết định bổ nhiệm đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý công tác ở các cơ quan, phòng, ban, đơn vị thuộc UBND huyện; Chủ tịch UBND, phó Chủ tịch UBND cấp xã; ủy quyền cho lãnh đạo Phòng Nội vụ huyện công bố quyết định bổ nhiệm đối với hiệu Trưởng, phó hiệu Trưởng các trường học trực thuộc UBND huyện.

## **Điều 12. Trách nhiệm và quyền hạn của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội huyện**

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Huyện ủy trong việc lãnh đạo, tổ chức thực hiện và giám sát, phản biện việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, chủ trương, chính sách, quyết định của Trung ương, Tỉnh, Huyện về công tác cán bộ và cán bộ trong phạm vi phụ trách.

2. Phối hợp với các cơ quan liên quan lãnh đạo tổ chức mình thực hiện các nội dung quản lý cán bộ nêu tại Điều 4 của Quy định này; tổ chức thực hiện ở cấp mình đối với cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý.



3. Đề nghị Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy nhận xét, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, phân công, giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định, điều động, luân chuyển, biệt phái; cho thôi giữ chức vụ; tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, cách chức; khen thưởng, kỷ luật; thực hiện chế độ, chính sách đối với các chức danh cán bộ của tổ chức mình thuộc thẩm quyền quyết định của Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy.

4. Tham gia ý kiến với Ban Thường vụ Đảng ủy cấp xã về nhân sự tham gia Ủy ban MTTQ, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, cấp trưởng, cấp phó Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã.

5. Chuẩn bị phương án nhân sự đại hội của tổ chức mình trình Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy cho ý kiến trước khi lãnh đạo bầu cử theo quy định của Điều lệ tổ chức mình.

### **Điều 13. Trách nhiệm và quyền hạn của các ban Đảng, Văn phòng Huyện ủy**

#### **1. Trách nhiệm và quyền hạn của Ban Tổ chức Huyện ủy**

1.1. Là cơ quan tham mưu của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy về công tác cán bộ và cán bộ; hướng dẫn và kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, quy chế, quy định, quyết định của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy về công tác cán bộ và cán bộ.

1.2. Tổng hợp, theo dõi tình hình đội ngũ cán bộ của Đảng bộ huyện, trực tiếp là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý; chủ trì, phối hợp với các cấp ủy đảng, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị cấp huyện tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, phân công, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định, điều động, luân chuyển, biệt phái; cho thôi giữ chức vụ; tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, cách chức; khen thưởng và thực hiện chế độ, chính sách đối với các chức danh cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Thường vụ Huyện ủy.

1.3. Trình Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy các vấn đề về công tác cán bộ và cán bộ.

1.4. Tham mưu xây dựng và hướng dẫn thực hiện quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ theo quy định của Trung ương, Tỉnh.

1.5. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của Huyện ủy và các cơ quan có liên quan thẩm định, thẩm tra, rà soát, xác minh thông tin liên quan đến nhân sự thuộc thẩm quyền quyết định của Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy; tổng hợp, đề xuất trình Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

1.6. Trực tiếp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ chính trị nội bộ, thẩm tra xác minh những vấn đề về lịch sử chính trị hoặc nghi vấn về lịch sử chính trị của cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.



1.7. Trực tiếp quản lý hồ sơ, lý lịch gốc cán bộ, công chức, viên chức, người lao động khối Đảng, Đoàn thể huyện (cả đương chức và nghỉ hưu); hướng dẫn việc xây dựng và thống nhất quản lý cơ sở dữ liệu về cán bộ, đảng viên; trực tiếp quản lý cơ sở dữ liệu về cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy quản lý, cán bộ thuộc biên chế các ban Đảng, Văn phòng Huyện ủy, Trung tâm Chính trị, Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện và cơ sở dữ liệu đảng viên trong toàn Đảng bộ huyện.

1.8. Được Ban Thường vụ Huyện ủy ủy quyền giải quyết một số công việc cụ thể đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ quản lý theo quy định về chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Tổ chức Huyện ủy.

1.9. Kiến nghị hoặc phối hợp với các ban xây dựng đảng kiến nghị Thường trực, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét những quyết định về công tác cán bộ và cán bộ của cấp ủy cơ sở không đúng quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước.

1.10. Phối hợp với UBKT Huyện ủy và các cơ quan liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác cán bộ và quản lý cán bộ định kỳ hoặc đột xuất đối với các tổ chức đảng cấp dưới, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị; chuẩn bị nhân sự Ủy viên UBKT, Chủ nhiệm, phó Chủ nhiệm UBKT Huyện ủy.

## **2. Trách nhiệm và quyền hạn của Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, Ban Dân vận Huyện ủy, Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Văn phòng Huyện ủy**

2.1. Phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy kiến nghị, đề xuất với Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, phân công, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định, điều động, luân chuyển, biệt phái; cho thôi giữ chức vụ, tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, cách chức; khen thưởng, kỷ luật; thực hiện chế độ, chính sách đối với các chức danh cán bộ thuộc thẩm quyền quản lý của Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy công tác tại cơ quan, đơn vị.

2.2. Tham gia ý kiến, thẩm định nhân sự quy hoạch, bố trí, phân công, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định, điều động, luân chuyển, biệt phái; cho thôi giữ chức vụ, tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, cách chức; khen thưởng, kỷ luật; thực hiện chế độ, chính sách đối với các chức danh diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý trong phạm vi, lĩnh vực được phân công phụ trách khi có yêu cầu.

2.3. Kiểm tra, giám sát cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới, cơ quan, đơn vị trong huyện và đề xuất, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét những vấn đề về công tác cán bộ và cán bộ (nếu có). Phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy theo dõi, kiểm tra, giám sát công tác cán bộ và cán bộ của các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị khi có yêu cầu.



2.4. Phối hợp thẩm định nhân sự kết nạp đảng, bổ nhiệm và giới thiệu ứng cử đối với các chức danh cán bộ thuộc thẩm quyền quyết định của Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy theo lĩnh vực được phân công phụ trách.

2.5. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy:

2.5.1. Xem xét, quyết định kỷ luật cán bộ theo thẩm quyền hoặc trình Ban Thường vụ Huyện ủy kỷ luật cán bộ theo quy định.

2.5.2. Phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy thẩm định quy hoạch, bố trí, phân công, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử, tái cử, chỉ định, điều động, luân chuyển, biệt phái; cho thôi giữ chức vụ, tạm đình chỉ, đình chỉ chức vụ, cho từ chức, miễn nhiệm, cách chức; khen thưởng, kỷ luật; thực hiện chế độ, chính sách các chức danh cán bộ thuộc thẩm quyền trực tiếp quyết định của Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy.

2.5.3. Chuẩn bị nhân sự ủy viên UBKT, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm UBKT Huyện ủy; phối hợp thẩm định và cho ý kiến (bằng văn bản) về nhân sự ủy viên UBKT, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm UBKT các đảng ủy trực thuộc huyện.

#### **Điều 14. Phân cấp quản lý đối với cán bộ đã thôi giữ chức vụ hoặc nghỉ hưu**

##### **1. Nội dung quản lý**

Các chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý khi đã thôi giữ chức vụ hoặc nghỉ hưu (trừ trường hợp đã thôi giữ chức vụ hoặc được điều động, bố trí công tác khác không thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý) phải được Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, cho ý kiến về những vấn đề sau:

1.1. Tham gia ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp; thành viên lãnh đạo MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; đứng ra lập Hội và làm người đứng đầu các Hội trên địa bàn huyện.

1.2. Khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ.

1.3. Đi nước ngoài, tiếp khách quốc tế, trả lời phỏng vấn nước ngoài, nhận huân chương, huy chương, danh hiệu, giải thưởng của nước ngoài và các tổ chức quốc tế tặng.

##### **2. Phân cấp quản lý**

2.1. Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, cho ý kiến về các nội dung quy định tại Điểm 1.1, Điểm 1.2, Khoản 1 Điều này.

2.2. Thường trực Huyện ủy xem xét, cho ý kiến về các nội dung quy định tại Điểm 1.3 Điều này.

### **Chương III**

#### **BỔ NHIỆM VÀ GIỚI THIỆU CÁN BỘ ỨNG CỬ**

##### **Điều 15. Nguyên tắc bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử**

1. Cấp ủy, tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị xem xét, quyết định bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử theo thẩm quyền; bảo đảm sự lãnh đạo của



Đảng, nguyên tắc tập trung dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch, phát huy đầy đủ quyền hạn, trách nhiệm của từng thành viên và người đứng đầu.

2. Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, phẩm chất, đạo đức, năng lực, sở trường và uy tín của cán bộ; đồng thời, xuất phát từ yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị.

3. Bảo đảm sự ổn định, kế thừa và phát triển liên tục của đội ngũ cán bộ; nâng cao chất lượng và hiệu quả công việc.

4. Không bỏ nhiệm, giới thiệu ứng cử, điều động đối với cán bộ, đảng viên đang bị xem xét, xử lý kỷ luật.

**Điều 16. Trách nhiệm và thẩm quyền bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử**

1. Tập thể lãnh đạo và người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị đề xuất nhân sự và đánh giá, nhận xét nhân sự được đề xuất.

2. Tập thể lãnh đạo cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị thảo luận, đánh giá, nhận xét cán bộ, quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3. Cá nhân, tập thể đề xuất; cơ quan thẩm định; tập thể quyết định cán bộ theo thẩm quyền phải chịu trách nhiệm về đề nghị, thẩm định, quyết định của mình. Cụ thể:

- Cá nhân, tập thể đề xuất: Chịu trách nhiệm chính trước cấp có thẩm quyền về đánh giá, nhận xét, kết luận tiêu chuẩn chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống; năng lực công tác, ưu điểm, khuyết điểm; kê khai tài sản, thu nhập,... và ý kiến đề xuất của mình.

- Cơ quan thẩm định: Chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định, thẩm tra, rà soát thông tin đối với nhân sự được đề xuất theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình.

- Tập thể quyết định cán bộ: Chịu trách nhiệm về quyết định của mình trong bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

**Điều 17. Tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử chức vụ cao hơn**

1. Bảo đảm tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể của chức danh bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử theo quy định.

2. Cán bộ được giới thiệu từ nguồn nhân sự tại chỗ phải được quy hoạch vào chức danh bổ nhiệm hoặc được quy hoạch chức danh tương đương trở lên. Đối với nhân sự từ nguồn ở bên ngoài phải được quy hoạch chức danh tương đương trở lên. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3. Có thời gian giữ chức vụ đang đảm nhiệm hoặc chức vụ tương đương ít nhất là 02 năm (24 tháng). Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

4. Có hồ sơ, lý lịch cá nhân, bản kê khai tài sản, thu nhập đầy đủ, rõ ràng và được cơ quan chức năng có thẩm quyền thẩm định, xác minh.



5. Độ tuổi: Cán bộ các cơ quan trong hệ thống chính trị được đề nghị bổ nhiệm vào vị trí lãnh đạo, quản lý (cao hơn) lần đầu phải đủ tuổi để công tác trọn 01 nhiệm kỳ. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

6. Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

7. Cán bộ bị kỷ luật thì không phân công, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử vào chức vụ cao hơn chức vụ khi bị kỷ luật trong khoảng thời gian như sau (tính từ ngày ký quyết định kỷ luật):

- 12 tháng đối với hình thức kỷ luật Khiển trách.

- 30 tháng đối với hình thức kỷ luật Cảnh cáo.

- 60 tháng đối với hình thức kỷ luật Cách chức.

#### **Điều 18. Thời hạn giữ chức vụ**

1. Thời hạn bổ nhiệm giữ chức vụ là 05 năm (60 tháng) đối với các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị.

2. Thời hạn bổ nhiệm chức vụ dưới 05 năm áp dụng đối với một số chức vụ đặc thù theo quy định riêng.

3. Thời hạn giữ chức vụ bầu cử theo nhiệm kỳ của tổ chức đó.

#### **Điều 19. Thủ tục bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử chức danh diện Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý**

1. Căn cứ vào số lượng chức danh cần kiện toàn, bổ sung và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị, Thường trực HĐND huyện, lãnh đạo UBND huyện, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ huyện, Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội huyện, tập thể lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, chi bộ, Ban Chấp hành các đảng bộ trực thuộc huyện ban hành văn bản trình Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét cho chủ trương về số lượng chức danh cần kiện toàn, bổ sung, trong đó dự kiến phân công lĩnh vực, nhiệm vụ trước khi làm quy trình nhân sự:

- Các cơ quan, đơn vị thuộc khối Đảng, Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện, các chi bộ, đảng bộ trực thuộc huyện trình Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy).

- Các cơ quan, đơn vị, trường học thuộc UBND huyện trình lãnh đạo UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) xem xét, trình Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy).

- Các ban HĐND huyện trình Thường trực HĐND huyện xem xét, trình Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy).

- Ban Tổ chức Huyện ủy tổng hợp trình Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định vào kỳ họp gần nhất.

2. Sau khi có chủ trương của Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy chậm nhất trong thời gian 15 ngày làm việc, các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị phải hoàn thành việc thực hiện quy trình nhân sự theo quy định. Trường hợp sau thời gian quy định, chưa hoàn thành việc thực hiện quy trình nhân sự thì tập thể lãnh đạo, quản lý có trách nhiệm giải trình rõ lý



do, báo cáo bằng văn bản để Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét (qua Ban Tổ chức Huyện ủy).

3. Đề xuất nhân sự cụ thể.

4. Thẩm định, xét duyệt nhân sự.

4.1. Cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị làm tờ trình, hồ sơ đề nghị bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử theo Phụ lục (kèm theo Quy định này) gửi Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực HĐND huyện, lãnh đạo UBND huyện, Ban Tổ chức Huyện ủy và Phòng Nội vụ để thẩm định nhân sự, cụ thể như sau:

- Các cơ quan, đơn vị thuộc khối Đảng, Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện, các chi bộ, đảng bộ trực thuộc huyện làm 01 bộ hồ sơ gửi về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy).

- Các cơ quan, đơn vị thuộc HĐND, UBND huyện, Đảng ủy cấp xã (đối với kiện toàn chức danh Chủ tịch, phó Chủ tịch HĐND, Chủ tịch, phó Chủ tịch UBND cấp xã) làm 02 bộ hồ sơ gửi UBND huyện (qua Phòng Nội vụ để thẩm định); HĐND, UBND huyện gửi Tờ trình, kèm theo 01 bộ hồ sơ về Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy).

4.2. Không quá 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ tờ trình, hồ sơ nhân sự theo quy định, Ban Tổ chức Huyện ủy gửi văn bản (kèm theo bản sao hồ sơ nhân sự) xin ý kiến thẩm định của các cơ quan, đơn vị liên quan theo quy định đối với nhân sự.

4.3. Không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ tờ trình, hồ sơ nhân sự theo đúng quy định, Phòng Nội vụ thẩm định, tổng hợp trình Thường trực HĐND huyện, lãnh đạo UBND huyện đối với các chức danh theo phân cấp.

4.4. Ban Tổ chức Huyện ủy, Phòng Nội vụ và các cơ quan liên quan thẩm định nhân sự theo chức năng, nhiệm vụ được giao và chịu trách nhiệm về ý kiến thẩm định, đề xuất của mình.

4.5. Trong thời hạn 10 ngày làm việc, các cơ quan chức năng xem xét, thẩm định nhân sự phải có văn bản trả lời Ban Tổ chức Huyện ủy; quá thời hạn trên, nếu không có văn bản trả lời thì được coi là đồng ý với đề nghị bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử; trường hợp vì lý do khách quan, cần thêm thời gian để xem xét, xác minh, thẩm tra thì phải có văn bản gửi Ban Tổ chức Huyện ủy để biết, theo dõi nhưng không quá 15 ngày làm việc. Lãnh đạo UBND huyện hoặc Thường trực HĐND huyện họp thống nhất làm tờ trình, trình Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy).

4.6. Không quá 10 ngày làm việc, Ban Tổ chức Huyện ủy có trách nhiệm tổng hợp ý kiến thẩm định hoặc xác minh, thẩm tra (nếu có) và trình Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.



4.7. Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định theo chương trình công tác.

4.8. Không quá 02 ngày làm việc kể từ ngày Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy kết luận, Ban Tổ chức Huyện ủy dự thảo quyết định bổ nhiệm, thông báo bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử để Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy ký, ban hành. Các cơ quan liên quan thực hiện việc bổ nhiệm hoặc giới thiệu ứng cử theo quy định.

## **Điều 20. Quy trình bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử**

**I- Các chức danh:** Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Bí thư Huyện ủy, Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND huyện, Phó Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch UBND huyện: Thực hiện quy trình theo Quy định số 15-QĐ/TU, ngày 20/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; Quyết định số 1113-QĐ/TU, ngày 03/5/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về sửa đổi, bổ sung một số Điều, Phụ lục 1 của Quy định số 15-QĐ/TU, ngày 20/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử. Chức danh Phó Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch UBND huyện tại bước 5 Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, biểu quyết (không phải trình Ban Chấp hành Đảng bộ huyện).

## **II- Các chức danh cán bộ do Ban Thường vụ Huyện ủy quyết định**

Trưởng, phó các ban Đảng, Văn phòng Huyện ủy, Trung tâm Chính trị huyện; Chủ tịch, phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ, cấp Trưởng và cấp phó các tổ chức chính trị - xã hội huyện; Ủy viên UBKT Huyện ủy; Ủy viên Thường trực Ủy ban MTTQ huyện; Trưởng, phó ban HĐND huyện; Cấp Trưởng, cấp phó các cơ quan, phòng, ban, đơn vị thuộc UBND huyện; Bí thư, phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch, phó Chủ tịch HĐND, Chủ tịch, phó Chủ tịch UBND cấp xã; Bí thư, phó Bí thư các chi, đảng bộ cơ sở cơ quan.

### **1. Đối với nguồn nhân sự tại chỗ**

Quy trình nhân sự gồm 5 bước; từng hội nghị chỉ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt; tên các hội nghị ở từng bước quy định cụ thể tại Mẫu số 02 (kèm theo Quy định này).

1.1. **Bước 1:** Trên cơ sở chủ trương của Ban Thường vụ Huyện ủy, yêu cầu nhiệm vụ và nguồn cán bộ quy hoạch, người đứng đầu chủ trì cùng tập thể lãnh đạo thảo luận, rà soát, thống nhất về cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện và quy trình nhân sự; đồng thời, tiến hành rà soát kết quả đánh giá, nhận xét đối với từng cán bộ trong quy hoạch (gồm cả cán bộ được quy hoạch chức danh tương đương trở lên), thông qua danh sách nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định để lấy ý kiến giới thiệu ở bước tiếp theo.



Thành phần:

- Các ban Đảng, Văn phòng Huyện ủy, Trung tâm Chính trị: Người đứng đầu và tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị (đối với UBKT Huyện ủy là tập thể UBKT Huyện ủy).

- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện: Người đứng đầu và tập thể Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội (đối với Ủy ban MTTQ huyện là Ban Thường trực Ủy ban MTTQ huyện).

- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện: Người đứng đầu và tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị.

- Các Ban thuộc HĐND huyện: Người đứng đầu và tập thể lãnh đạo Ban HĐND huyện.

- Các tổ chức Hội: Người đứng đầu và tập thể Ban Thường vụ Hội.

- Đảng bộ cơ sở xã, thị trấn: Bí thư và tập thể Ban Thường vụ đảng ủy.

- Đảng bộ cơ sở cơ quan: Bí thư và tập thể Ban Thường vụ Đảng ủy; Bí thư và tập thể Ban Chấp hành Đảng bộ (đối với Đảng bộ có không Ban Thường vụ).

- Chi bộ cơ sở: Bí thư và tập thể Chi ủy chi bộ; Bí thư, phó Bí thư (đối với chi bộ không có Chi ủy).

1.2. **Bước 2:** Căn cứ số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện và danh sách nhân sự đã thông qua ở bước 1, người đứng đầu trao đổi định hướng nhân sự bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử phù hợp với yêu cầu của địa phương, đơn vị để hội nghị thảo luận và tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (*kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị*).

a) Thành phần:

- Các ban Đảng, Văn phòng Huyện ủy, Trung tâm Chính trị: Tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị (đối với UBKT Huyện ủy là tập thể UBKT Huyện ủy), Chi ủy chi bộ của cơ quan, đơn vị hoặc Bí thư, phó Bí thư chi bộ (nếu chi bộ không có Chi ủy).

- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện: Ban Chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội (đối với Ủy ban MTTQ huyện thành phần gồm Ban Thường trực Ủy ban MTTQ huyện, Chủ tịch Ủy ban MTTQ cấp xã) và Chi ủy chi bộ của cơ quan, đơn vị hoặc Bí thư, phó Bí thư chi bộ (nếu chi bộ không có Chi ủy).

- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện: Tập thể lãnh đạo, Chi ủy chi bộ của cơ quan, đơn vị hoặc Bí thư, phó Bí thư chi bộ (nếu chi bộ không có Chi ủy).

- Các ban thuộc HĐND huyện: Tập thể lãnh đạo Ban HĐND và Chi ủy chi bộ của cơ quan, đơn vị hoặc Bí thư, phó Bí thư chi bộ (nếu chi bộ không có Chi ủy).

- Các tổ chức Hội: Ban Chấp hành tổ chức Hội và Chi ủy chi bộ nơi cán bộ sinh hoạt hoặc Bí thư, phó Bí thư chi bộ (nếu chi bộ không có Chi ủy).

- Đảng bộ cơ sở xã, thị trấn: Ban Chấp hành Đảng bộ.

- Đảng bộ cơ sở cơ quan: Ban Chấp hành Đảng bộ.



- Chi bộ cơ sở: Chi ủy chi bộ; Bí thư, phó Bí thư (đối với chi bộ không có Chi ủy).

b) Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 01 người cho một chức danh; người nào đạt số phiếu đồng ý cao nhất trên 50% tổng số người được triệu tập thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn tất cả người có số phiếu giới thiệu đạt từ 30% trở lên để giới thiệu ở bước tiếp theo. Trường hợp không có người đạt số phiếu 30% trở lên thì không tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo.

**1.3. Bước 3:** Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, hội nghị tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

a) Thành phần: Như thành phần tại bước 1.

b) Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 01 người cho một chức danh trong số nhân sự được giới thiệu ở bước 2 hoặc giới thiệu người khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định. Người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% tổng số người được triệu tập đồng ý thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn tất cả người có số phiếu giới thiệu đạt từ 30% trở lên để giới thiệu ở bước tiếp theo (*kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị*). Trường hợp không có người đạt số phiếu 30% thì không tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo.

Trường hợp nhân sự giới thiệu ở bước này khác với nhân sự được giới thiệu ở bước 2 thì tập thể lãnh đạo họp, thảo luận, phân tích kỹ lưỡng, cân nhắc nhiều mặt, xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự để giới thiệu ở bước tiếp theo (bằng phiếu kín) theo thẩm quyền và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Người được lựa chọn phải có số phiếu giới thiệu ít nhất 2/3 trở lên của tổng số thành viên tập thể lãnh đạo theo quy định. Trường hợp không có người đạt số phiếu ít nhất 2/3 thì không tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo.

**1.4. Bước 4:** Tổ chức lấy ý kiến giới thiệu nhân sự theo danh sách đã được giới thiệu ở bước 3 (*kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị*).

a) Thành phần:

- Các ban Đảng, Văn phòng Huyện ủy, Trung tâm Chính trị: Tập thể lãnh đạo (đối với UBKT Huyện ủy là tập thể UBKT Huyện ủy), cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan, đơn vị.

- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện: Ban Chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội (đối với Ủy ban MTTQ huyện là Ban Thường trực Ủy ban MTTQ huyện, Chủ tịch Ủy ban MTTQ cấp xã), cán bộ, công chức của cơ quan, đơn vị.



- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện: Tập thể lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của cơ quan, đơn vị.

- Các ban thuộc HĐND huyện: Tập thể lãnh đạo ban HĐND, thành viên ban HĐND huyện.

- Các tổ chức Hội: Ban Chấp hành, cán bộ, công chức, viên chức của Hội.

- Đảng bộ cơ sở xã, thị trấn: Ban Chấp hành Đảng bộ; Chủ tịch Ủy ban MTTQ, Trưởng các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã; cán bộ, công chức cấp xã.

- Đảng bộ cơ sở cơ quan: Ban Chấp hành Đảng bộ; Bí thư chi bộ trực thuộc Đảng ủy; Trưởng các tổ chức chính trị - xã hội trực thuộc Đảng ủy; Trưởng các bộ phận trực thuộc đơn vị.

- Chi bộ cơ sở: Toàn thể đảng viên trong chi bộ.

b) Trình tự lấy ý kiến:

- Thông báo danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 3; tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác; bản kê khai tài sản, thu nhập; đánh giá, nhận xét ưu, khuyết điểm, triển vọng phát triển và dự kiến lĩnh vực phân công công tác.

- Ghi phiếu giới thiệu nhân sự (có thể ký hoặc không ký tên).

1.5. **Bước 5:** Trên cơ sở ý kiến đánh giá, nhận xét (bằng văn bản) của Chi ủy chi bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy (Đảng ủy đối với những nơi không có Ban Thường vụ); kết quả lấy phiếu ở các hội nghị; kết quả xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có) đối với nhân sự; tập thể lãnh đạo thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định (*kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị*).

a) Thành phần:

- Các ban Đảng, Văn phòng Huyện ủy, Trung tâm Chính trị: Tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị (đối với UBKT Huyện ủy là tập thể UBKT Huyện ủy).

- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện: Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội (đối với Ủy ban MTTQ huyện thành phần là Ban Thường trực Ủy ban MTTQ huyện).

- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện: Tập thể lãnh đạo.

- Các ban thuộc HĐND huyện: Tập thể lãnh đạo ban HĐND huyện.

- Các tổ chức Hội: Ban Thường vụ tổ chức Hội.

- Đảng bộ cơ sở xã, thị trấn: Ban Chấp hành Đảng bộ.

- Đảng bộ cơ sở cơ quan: Ban Chấp hành Đảng bộ.

- Chi bộ cơ sở: Chi ủy chi bộ; Bí thư, phó Bí thư (đối với chi bộ không có Chi ủy).

b) Nguyên tắc lựa chọn:

- Người đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu so với tổng số người được triệu tập thì được lựa chọn giới thiệu, bổ nhiệm. Trường hợp 02 người có số



phiếu ngang nhau đạt tỷ lệ 50% thì người đứng đầu xem xét, lựa chọn nhân sự đề trình, đồng thời báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và người đứng đầu chịu trách nhiệm về đánh giá, nhận xét, đề xuất, lựa chọn, giới thiệu nhân sự bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử.

Căn cứ kết quả biểu quyết, các địa phương, cơ quan, đơn vị lập tờ trình, hồ sơ đề nghị bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử trình Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực HĐND huyện, lãnh đạo UBND huyện theo quy định tại Điểm 4.1 Khoản 4 Điều 19 của Quy định này.

Đối với các chức danh Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Đảng ủy, Bí thư, phó Bí thư Đảng ủy, Đảng ủy các xã, thị trấn trình Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy; đối với chức danh Chủ tịch, phó Chủ tịch HĐND cấp xã, Đảng ủy các xã, thị trấn xin ý kiến Thường trực HĐND huyện, trình Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy; đối với chức danh Chủ tịch, phó Chủ tịch UBND cấp xã, Đảng ủy các xã, thị trấn xin ý kiến lãnh đạo UBND huyện, trình Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy).

1.6. Thường trực HĐND huyện, lãnh đạo UBND huyện họp biểu quyết đối với các chức danh theo quy định. Khi được 2/3 số phiếu trở lên đồng ý thì Thường trực HĐND huyện, lãnh đạo UBND huyện lập tờ trình, trình Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) xem xét, quyết định.

1.7. Khi thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự phải có sự chứng kiến của đại diện Ban Tổ chức Huyện ủy đối với cán bộ cơ quan Đảng, Văn phòng Huyện ủy, Trung tâm Chính trị, Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện; có sự chứng kiến của đại diện Ban Tổ chức Huyện ủy, Phòng Nội vụ đối với cán bộ thuộc khối Chính quyền.

## **2. Đối với nhân sự điều động, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử từ nguồn cán bộ ở nơi khác**

**2.1. Trường hợp nhân sự do Ban Thường vụ Huyện ủy dự kiến điều động, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử từ nguồn nhân sự ngoài địa phương, cơ quan, đơn vị thì Ban Tổ chức Huyện ủy tiến hành các bước sau:**

2.1.1. **Bước 1:** Trao đổi, lấy ý kiến của tập thể lãnh đạo nơi tiếp nhận cán bộ về chủ trương điều động, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

2.1.2. **Bước 2:**

(1) Trao đổi, lấy ý kiến của tập thể lãnh đạo nơi cán bộ đang công tác về chủ trương điều động, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử. Người được giới thiệu phải đạt số phiếu trên 50% so với tổng số người được triệu tập; trường hợp người được giới thiệu có số phiếu đạt tỷ lệ 50% (không quá bán) thì do người đứng đầu xem xét,



quyết định; lấy đánh giá, nhận xét của địa phương, cơ quan, đơn vị; hoàn thiện hồ sơ bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

(2) Gặp cán bộ để trao đổi về yêu cầu nhiệm vụ công tác.

**2.1.3. Bước 3:** Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định về nhân sự và lập tờ trình báo cáo Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định:

Đối với chức danh Chủ tịch, phó Chủ tịch HĐND cấp xã, Đảng ủy cấp xã xin ý kiến Thường trực HĐND huyện, chức danh Chủ tịch, phó Chủ tịch UBND cấp xã, Đảng ủy cấp xã xin ý kiến lãnh đạo UBND huyện (qua phòng Nội vụ), đồng thời trình Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy).

Tập thể Thường trực HĐND huyện họp biểu quyết đối với các chức danh Trưởng, phó các ban thuộc HĐND huyện, Chủ tịch, phó Chủ tịch HĐND cấp xã; lãnh đạo UBND huyện họp biểu quyết đối với các chức danh lãnh đạo thuộc các cơ quan, phòng, ban, đơn vị thuộc UBND huyện, Chủ tịch, phó Chủ tịch UBND cấp xã. Khi được 2/3 số phiếu trở lên đồng ý thì Thường trực HĐND huyện, lãnh đạo UBND huyện lập tờ trình, trình Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) xem xét, quyết định.

Trường hợp cán bộ bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định nhưng địa phương, cơ quan, đơn vị (nơi cán bộ công tác hoặc nơi tiếp nhận cán bộ) hoặc cán bộ còn có ý kiến khác nhau, chưa thống nhất thì Ban Tổ chức Huyện ủy báo cáo đầy đủ các ý kiến và trình Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

**2.2. Trường hợp nhân sự do cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị đề xuất điều động, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử từ nguồn cán bộ ở nơi khác thì cấp có thẩm quyền chỉ đạo cơ quan tham mưu hoặc bộ phận tham mưu về tổ chức, cán bộ (đối với các tổ chức đảng, các cơ quan tham mưu giúp việc Huyện ủy, Trung tâm Chính trị huyện, MTTQ, các tổ chức chính trị xã hội huyện và cán bộ cấp xã do Ban Tổ chức Huyện ủy tham mưu; đối với các Ban thuộc HĐND huyện, các cơ quan, phòng, ban, đơn vị thuộc UBND huyện do Phòng Nội vụ tham mưu) tiến hành các bước sau:**

**2.2.1. Bước 1:** Trao đổi, lấy ý kiến của tập thể lãnh đạo nơi tiếp nhận cán bộ về chủ trương điều động, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

**2.2.2. Bước 2:**

(1) Trao đổi, lấy ý kiến của tập thể lãnh đạo nơi cán bộ đang công tác về chủ trương điều động, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử. Người được giới thiệu phải đạt số phiếu trên 50% so với tổng số người được triệu tập; trường hợp người được giới thiệu có số phiếu đạt tỷ lệ 50% (không quá bán) thì do người đứng đầu xem xét,



quyết định; lấy đánh giá, nhận xét của địa phương, cơ quan, đơn vị; hoàn thiện hồ sơ bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

(2) Gặp cán bộ đề trao đổi về yêu cầu nhiệm vụ công tác.

### 2.2.3. Bước 3:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định về nhân sự và lập tờ trình báo cáo Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

Đối với chức danh Chủ tịch, phó Chủ tịch HĐND cấp xã, Đảng ủy cấp xã xin ý kiến Thường trực HĐND huyện, chức danh Chủ tịch, phó Chủ tịch UBND cấp xã, Đảng ủy cấp xã xin ý kiến lãnh đạo UBND huyện (qua phòng Nội vụ), đồng thời trình Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy).

Tập thể Thường trực HĐND huyện họp biểu quyết đối với các chức danh Trưởng, phó các ban thuộc HĐND huyện, Chủ tịch, phó Chủ tịch HĐND cấp xã; lãnh đạo UBND huyện họp biểu quyết đối với các chức danh lãnh đạo các cơ quan, phòng, ban, đơn vị thuộc UBND huyện, Chủ tịch, phó Chủ tịch UBND cấp xã. Khi được 2/3 số phiếu trở lên đồng ý thì Thường trực HĐND huyện, lãnh đạo UBND huyện lập tờ trình trình Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) xem xét, quyết định.

Trường hợp cán bộ bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định, nhưng địa phương, cơ quan, đơn vị (nơi cán bộ đang công tác hoặc nơi tiếp nhận cán bộ) hoặc cán bộ còn có ý kiến khác nhau, chưa thống nhất thì Ban Tổ chức Huyện ủy báo cáo đầy đủ các ý kiến và trình Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

**3. Trường hợp chia tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức:** Nếu bổ nhiệm nhân sự giữ chức vụ tương đương chức vụ đảm nhiệm trước khi chia tách, hợp nhất, sáp nhập thì tập thể lãnh đạo có thẩm quyền căn cứ phẩm chất, năng lực, uy tín của cán bộ để thảo luận xem xét, quyết định bổ nhiệm mà không phải thực hiện quy trình nhân sự theo quy định; trường hợp bổ nhiệm giữ chức vụ cao hơn thì phải thực hiện quy trình nhân sự như bổ nhiệm từ nguồn nhân sự ở nơi khác theo quy định tại Khoản 2 Điều này.

**4. Ban Thường vụ Huyện ủy phân công người dự chủ trì các hội nghị khi thực hiện quy trình điều động, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử các chức danh cán bộ do Ban Thường vụ Huyện ủy quyết định (gồm cả nguồn nhân sự tại chỗ, nguồn nhân sự ở nơi khác) trong trường hợp tập thể lãnh đạo của tổ chức đảng, cơ quan, phòng, ban, đơn vị số lượng chỉ có 01 đồng chí hoặc đang khuyết chỉ có 01 đồng chí hoặc chưa có lãnh đạo hoặc nội bộ mất đoàn kết, tập thể lãnh đạo giảm sút uy tín, như sau:**

4.1. Đối với kiện toàn chức vụ bí thư, phó bí thư các chi, đảng bộ cơ sở khối cơ quan; kiện toàn chức vụ cấp trưởng và cấp phó các cơ quan tham mưu giúp việc



Huyện ủy, Trung tâm Chính trị huyện, Thường trực Ủy ban MTTQ huyện, các đoàn thể chính trị xã hội huyện: Phân công đồng chí Trưởng Ban Tổ chức Huyện ủy dự chủ trì các hội nghị, nhưng không bỏ phiếu.

4.2. Đối với kiện toàn chức vụ cấp trưởng và cấp phó các Ban HĐND huyện: Phân công 01 đồng chí Thường trực HĐND huyện (Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch) dự chủ trì các hội nghị, nhưng không bỏ phiếu.

4.3. Đối với kiện toàn chức vụ cấp trưởng và cấp phó các cơ quan, phòng, ban, đơn vị trực thuộc UBND huyện: Phân công 01 đồng chí Lãnh đạo UBND huyện (theo lĩnh vực phụ trách) dự chủ trì các hội nghị, nhưng không bỏ phiếu.

### **III- Đối với các chức danh Thường trực Huyện ủy quyết định**

Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ các đảng bộ cơ sở; Chi ủy viên các chi bộ cơ sở; Ủy viên UBKT, Chủ nhiệm, phó Chủ nhiệm UBKT đảng bộ cơ sở; Chủ tịch Ủy ban MTTQ, Trưởng các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã; hiệu Trưởng, Phó hiệu trưởng các trường học trực thuộc huyện.

**1. Đối với chức danh Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ các đảng bộ cơ sở, Chi ủy viên các chi bộ cơ sở; Ủy viên UBKT, Chủ nhiệm, phó Chủ nhiệm UBKT đảng bộ cơ sở:** Thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự như đối với chức danh diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý.

\* **Lưu ý:** Đối với các chức danh UBKT Đảng ủy, Đảng ủy có văn bản xin ý kiến của UBKT Huyện ủy về nhân sự trước khi trình Thường trực Huyện ủy.

**2. Đối với chức danh Chủ tịch Ủy ban MTTQ, Trưởng các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã**

Quy trình nhân sự gồm 5 bước; từng hội nghị chỉ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt. Trong thực hiện quy trình, tập thể Thường trực Đảng ủy phân công một đồng chí trong Thường trực Đảng ủy dự các hội nghị từ bước 1 đến bước 4.

2.1. **Bước 1:** Trên cơ sở chủ trương của Thường trực Huyện ủy, yêu cầu nhiệm vụ và nguồn cán bộ quy hoạch, người đứng đầu chủ trì cùng tập thể lãnh đạo thảo luận, rà soát, thống nhất về cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện và quy trình nhân sự; đồng thời, tiến hành rà soát kết quả đánh giá, nhận xét đối với từng cán bộ trong quy hoạch (gồm cả cán bộ được quy hoạch chức danh tương đương trở lên), thông qua danh sách nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định để lấy ý kiến giới thiệu ở bước tiếp theo.

Thành phần: Ban Chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã (đối với Ủy ban MTTQ cấp xã là Ban Thường trực Ủy ban MTTQ cấp xã).

2.2. **Bước 2:** Căn cứ số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện và danh sách nhân sự đã thông qua ở bước 1, người đứng đầu trao đổi định hướng nhân sự giới thiệu ứng cử phù hợp với yêu cầu của địa phương, đơn vị để hội nghị thảo luận và



tiên hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (*kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị*).

a) Thành phần: Ban Chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã (đối với Ủy ban MTTQ cấp xã là Ban Thường trực Ủy ban MTTQ cấp xã), đại diện cấp ủy nơi cán bộ sinh hoạt.

b) Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 01 người cho một chức danh; người nào đạt số phiếu đồng ý cao nhất trên 50% tổng số người được triệu tập thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn tất cả người có số phiếu giới thiệu đạt từ 30% trở lên để giới thiệu ở bước tiếp theo. Trường hợp không có người đạt số phiếu 30% trở lên thì không tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo và báo cáo Thường trực Đảng ủy xem xét, chỉ đạo.

**2.3. Bước 3:** Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, hội nghị tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

a) Thành phần: Như thành phần tại bước 1.

b) Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 01 người cho một chức danh trong số nhân sự được giới thiệu ở bước 2 hoặc giới thiệu người khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định. Người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% tổng số người được triệu tập đồng ý thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn tất cả người có số phiếu giới thiệu đạt từ 30% trở lên để giới thiệu ở bước tiếp theo (*kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị*). Trường hợp không có người đạt số phiếu 30% thì không tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo và báo cáo Thường trực Đảng ủy xem xét, chỉ đạo.

Trường hợp nhân sự giới thiệu ở bước này khác với nhân sự được giới thiệu ở bước 2 thì tập thể lãnh đạo họp, thảo luận, phân tích kỹ lưỡng, cân nhắc nhiều mặt, xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự để giới thiệu ở bước tiếp theo (bằng phiếu kín) theo thẩm quyền và chịu trách nhiệm về quyết định của mình. Người được lựa chọn phải có số phiếu giới thiệu ít nhất 2/3 trở lên của tổng số thành viên tập thể lãnh đạo theo quy định. Trường hợp không có người đạt số phiếu ít nhất 2/3 thì không tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo và báo cáo Thường trực Đảng ủy xem xét, chỉ đạo.

**2.4. Bước 4:** Tổ chức lấy ý kiến giới thiệu nhân sự theo danh sách đã được giới thiệu ở bước 3 (*kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị*).

a) Thành phần: Ban Chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã (đối với Ủy ban MTTQ cấp xã là Ban Thường trực Ủy ban MTTQ cấp xã), Trưởng ban công tác Mặt trận, Trưởng các tổ chức đoàn thể trực thuộc ở thôn, bản, tổ dân phố (tương ứng với từng tổ chức chính trị - xã hội cấp xã).



b) Trình tự lấy ý kiến:

- Thông báo danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 3; tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác; bản kê khai tài sản, thu nhập; đánh giá, nhận xét ưu, khuyết điểm, triển vọng phát triển và dự kiến lĩnh vực phân công công tác.

- Ghi phiếu giới thiệu nhân sự (có thể ký hoặc không ký tên).

**2.5. Bước 5:** Trên cơ sở ý kiến đánh giá, nhận xét (bằng văn bản) của Chi ủy chi bộ (của chi bộ nếu chi bộ không có Chi ủy); kết quả lấy phiếu ở các hội nghị; kết quả xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có) đối với nhân sự; thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định (*kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị*).

a) Thành phần: Ban Chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã (đối với Ủy ban MTTQ cấp xã là Ban Thường trực Ủy ban MTTQ cấp xã).

b) Nguyên tắc lựa chọn:

- Người đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu so với tổng số người được triệu tập thì được lựa chọn. Trường hợp 02 người có số phiếu ngang nhau đạt tỷ lệ 50% thì báo cáo đảng ủy xem xét, lựa chọn nhân sự để trình, đồng thời báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Sau khi thực hiện xong quy trình bước 5, Ban Chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã (đối với Ủy ban MTTQ cấp xã là Ban Thường trực Ủy ban MTTQ cấp xã) trình Đảng ủy cấp xã xem xét, quyết định:

- Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ cấp xã:

+ Ban Chấp hành thảo luận, phân tích kết quả lấy phiếu tại các hội nghị ở các bước; xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có) và thống nhất nội dung về nhân sự xem xét, biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (*kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị*).

+ Nguyên tắc lựa chọn: Nhân sự đạt số phiếu giới thiệu trên 50% thì được lựa chọn.

+ Căn cứ kết quả biểu quyết, đảng ủy cấp xã lập tờ trình, hồ sơ nhân sự trình Thường trực Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) xem xét, quyết định.

### **3. Đối với chức danh Hiệu Trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường Trung học cơ sở, trường Tiểu học, trường Mầm non trực thuộc UBND huyện**

#### **3.1. Thực hiện quy trình nhân sự từ nguồn cán bộ tại chỗ**

Quy trình bổ nhiệm đối với nguồn nhân sự tại chỗ gồm 5 bước; các hội nghị chỉ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

**3.1.1. Bước 1:** Trên cơ sở chủ trương, yêu cầu nhiệm vụ và nguồn cán bộ quy hoạch, người đứng đầu chủ trì cùng tập thể Ban giám hiệu nhà trường thảo luận, rà soát, thống nhất về cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện và quy trình nhân sự; đồng thời, tiến hành rà soát kết quả đánh giá, nhận xét đối với từng cán bộ trong quy hoạch (gồm cả cán bộ được quy hoạch chức danh tương đương trở lên), thông



qua danh sách nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định để lấy ý kiến giới thiệu ở bước tiếp theo.

Thành phần: Tập thể Ban giám hiệu trường học.

3.1.2. **Bước 2:** Căn cứ số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện và danh sách nhân sự đã thông qua ở bước 1, người đứng đầu trao đổi định hướng nhân sự bổ nhiệm phù hợp với yêu cầu của đơn vị để hội nghị thảo luận và tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (*kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị*).

a) Thành phần: Tập thể Ban giám hiệu nhà trường; Chi ủy chi bộ (Bí thư, phó Bí thư đối với chi bộ không có Chi ủy); Tổ trưởng các tổ chuyên môn.

b) Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 01 người cho một chức danh; người nào đạt số phiếu đồng ý cao nhất trên 50% tổng số người được triệu tập thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn tất cả người có số phiếu giới thiệu đạt từ 30% trở lên để giới thiệu ở bước tiếp theo. Trường hợp không có người đạt số phiếu 30% trở lên thì không tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo và báo cáo lãnh đạo UBND huyện xem xét, chỉ đạo.

3.1.3. **Bước 3:** Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, hội nghị tiến hành thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (*kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị*).

a) Thành phần: Như bước 1.

b) Nguyên tắc giới thiệu và lựa chọn: Mỗi thành viên giới thiệu 01 người cho một chức danh trong số nhân sự được giới thiệu ở bước 2 hoặc giới thiệu người khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định. Người nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% tổng số người được triệu tập đồng ý thì được lựa chọn. Trường hợp không có người nào đạt trên 50% số phiếu giới thiệu thì chọn tất cả người có số phiếu giới thiệu đạt từ 30% trở lên để giới thiệu ở bước tiếp theo. Trường hợp không có người đạt số phiếu 30% thì không tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo và báo cáo lãnh đạo UBND huyện xem xét, chỉ đạo.

Trường hợp nhân sự giới thiệu ở bước này khác với nhân sự được giới thiệu ở bước 2 thì tập thể Ban giám hiệu nhà trường họp, thảo luận, phân tích kỹ lưỡng, cân nhắc nhiều mặt, xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự để giới thiệu ở bước tiếp theo (bằng phiếu kín) theo thẩm quyền và chịu trách nhiệm về quyết định của mình. Người được lựa chọn phải có số phiếu giới thiệu ít nhất 2/3 trở lên của tổng số thành viên tập thể lãnh đạo theo quy định. Trường hợp không có người đạt số phiếu ít nhất 2/3 thì không tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo và báo cáo lãnh đạo UBND huyện xem xét, chỉ đạo.

3.1.4. **Bước 4:** Tổ chức lấy ý kiến giới thiệu nhân sự theo danh sách đã được giới thiệu ở bước 3 (*kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị*).



a) Thành phần: Ban giám hiệu, viên chức, người lao động của trường.

b) Trình tự lấy ý kiến:

+ Thông báo danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 3; tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác; bản kê khai tài sản, thu nhập; đánh giá, nhận xét ưu, khuyết điểm, triển vọng phát triển và dự kiến lĩnh vực phân công công tác.

+ Ghi phiếu giới thiệu nhân sự (có thể ký hoặc không ký tên).

**3.1.5. Bước 5:** Trên cơ sở ý kiến đánh giá, nhận xét (bằng văn bản) của Chi ủy chi bộ (của chi bộ nếu chi bộ không có Chi ủy); kết quả lấy phiếu ở các hội nghị; kết quả xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có) đối với nhân sự; tập thể Ban giám hiệu nhà trường thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (*kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị*).

a) Thành phần: Tập thể Ban giám hiệu nhà trường.

b) Nguyên tắc lựa chọn: Người đạt số phiếu cao nhất trên 50% số phiếu so với tổng số người được triệu tập thì được lựa chọn. Trường hợp 02 người có số phiếu ngang nhau đạt tỷ lệ 50% thì người đứng đầu xem xét, lựa chọn nhân sự để trình, đồng thời báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Căn cứ kết quả biểu quyết của Ban giám hiệu nhà trường, lập tờ trình, hồ sơ nhân sự trình tập thể lãnh đạo UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) theo phân cấp. Phòng Nội vụ thẩm định hồ sơ, quy trình giới thiệu nhân sự, trình tập thể lãnh đạo UBND huyện xem xét, biểu quyết nhân sự theo quy định. Khi được 2/3 số phiếu trở lên đồng ý thì lập tờ trình (kèm theo hồ sơ nhân sự đề nghị bổ nhiệm) trình Thường trực Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) xem xét, quyết định.

**\* Lưu ý:**

- Trước khi trình tập thể lãnh đạo UBND huyện cho ý kiến, Phòng Nội vụ huyện hiệp y (bằng văn bản) với ban thường vụ Đảng ủy cấp xã nơi cán bộ đang sinh hoạt.

- Khi thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự tại đơn vị trường học phải có sự chứng kiến của đại diện Ban Tổ chức Huyện ủy, Phòng Nội vụ, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện.

**3.2. Thực hiện quy trình điều động, bổ nhiệm nhân sự từ nguồn cán bộ ở nơi khác (nguồn nhân sự ngoài tổ chức, cơ quan, đơn vị) do Thường trực Huyện ủy, Lãnh đạo UBND huyện dự kiến điều động, bổ nhiệm hoặc do tổ chức, cơ quan, đơn vị đề xuất thì Phòng Nội vụ tiến hành các bước sau:**

**3.2.1. Bước 1:** Trao đổi, lấy ý kiến của tập thể lãnh đạo nơi tiếp nhận cán bộ về chủ trương điều động, bổ nhiệm.

**3.2.2. Bước 2:**

(1) Trao đổi, lấy ý kiến của tập thể lãnh đạo nơi cán bộ đang công tác về chủ trương điều động, bổ nhiệm (người được giới thiệu phải đạt số phiếu trên 50% so với tổng số người được triệu tập; trường hợp người được giới thiệu có số phiếu đạt



tỷ lệ 50% (không quá bán) thì do người đứng đầu xem xét, quyết định; lấy nhận xét, đánh giá của tập thể lãnh đạo và cấp ủy nơi công tác, nơi cư trú đối với nhân sự dự kiến bổ nhiệm; hoàn thiện hồ sơ bổ nhiệm.

(2) Gặp cán bộ đề trao đổi về yêu cầu nhiệm vụ công tác.

3.2.3. **Bước 3:** Phòng Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định về nhân sự trình lãnh đạo UBND huyện. Lãnh đạo UBND huyện họp biểu quyết đối với các chức danh theo quy định. Khi được 2/3 số phiếu trở lên đồng ý thì lãnh đạo UBND huyện lập tờ trình gửi kèm 01 bộ hồ sơ trình Thường trực Huyện ủy (qua Ban Tổ chức Huyện ủy) xem xét, quyết định.

Trường hợp cán bộ bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định, nhưng cơ quan, đơn vị (nơi cán bộ đang công tác hoặc nơi tiếp nhận cán bộ) hoặc cán bộ còn có ý kiến khác nhau, chưa thống nhất thì Phòng Nội vụ báo cáo lãnh đạo UBND huyện xem xét, quyết định theo thẩm quyền (vượt thẩm quyền do Thường trực Huyện ủy quyết định).

**\* Lưu ý:**

- Trước khi trình tập thể lãnh đạo UBND huyện cho ý kiến, Phòng Nội vụ huyện hiệp y (bằng văn bản) với Ban Thường vụ Đảng ủy cấp xã nơi cán bộ đang sinh hoạt và Ban Thường vụ Đảng ủy cấp xã nơi cán bộ được điều động đến công tác.

- Khi thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự tại đơn vị trường học phải có sự chứng kiến của đại diện Ban Tổ chức Huyện ủy, Phòng Nội vụ, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện.

**3.3. Bổ nhiệm trong trường hợp khác (thực hiện theo Khoản 1, 2, 3 Điều 47 của Nghị định số 85/2023/NĐ/CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ), gồm:**

a) Bổ nhiệm trong trường hợp hợp nhất, sáp nhập, chia tách, tổ chức lại, chuyển đổi mô hình tổ chức.

b) Cấp có thẩm quyền bổ nhiệm chủ trì hoặc ủy quyền chủ trì thực hiện quy trình bổ nhiệm.

c) Trường hợp đơn vị sự nghiệp công lập chưa kiện toàn người đứng đầu, căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, cấp có thẩm quyền bổ nhiệm xem xét, quyết định và chịu trách nhiệm việc giao quyền hoặc giao phụ trách đơn vị sự nghiệp công lập cho đến khi bổ nhiệm người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập.

**3.4. Thường trực Huyện ủy phân công người dự chủ trì các hội nghị khi thực hiện quy trình điều động, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử các chức danh Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các Trường học trực thuộc huyện do Thường trực Huyện ủy quyết định (gồm cả nguồn nhân sự tại chỗ, nguồn nhân sự ở nơi khác) trong trường hợp tập thể Ban giám hiệu nhà trường số lượng chỉ có 01 đồng chí hoặc đang khuyết chỉ có 01 đồng chí hoặc chưa có Ban giám hiệu hoặc nội bộ mất đoàn kết, tập thể Ban giám hiệu giảm sút uy tín: Phân công đồng chí Trưởng Phòng Nội vụ huyện chủ trì các hội nghị, nhưng không bỏ phiếu.**



**Điều 21. Bổ sung các chức danh lãnh đạo đảng, chính quyền, Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã; Cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc huyện; Ủy viên Ủy ban MTTQ và Ban Chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội huyện**

1. Khi cần bổ sung cấp Ủy viên, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy còn thiếu so với số lượng quy định, trên cơ sở bảo đảm điều kiện, tiêu chuẩn, cơ cấu theo quy định, các chi, đảng bộ cơ sở chủ động làm quy trình giới thiệu nhân sự và báo cáo Thường trực Huyện ủy xem xét, quyết định mà không phải xin chủ trương.

Những nhân sự đã được Đại hội giới thiệu vào danh sách bầu cử tham gia cấp ủy nhưng kết quả đạt không quá 50% số phiếu bầu thì việc xem xét, bổ sung vào cấp ủy cần đánh giá, cân nhắc kỹ về uy tín, năng lực, cơ cấu cụ thể và chỉ thực hiện sau đại hội ít nhất 12 tháng.

2. Khi cần kiện toàn Chủ nhiệm, phó Chủ nhiệm, Ủy viên UBKT Đảng ủy còn khuyết so với quy định, các Đảng ủy chủ động thực hiện quy trình nhân sự và phải xin ý kiến của UBKT Huyện ủy về nhân sự trước khi bầu; báo cáo Thường trực Huyện ủy xem xét, chuẩn y.

3. Đối với kiện toàn, bổ sung các chức danh Bí thư Đảng ủy, phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND, phó Chủ tịch HĐND, phó Chủ tịch UBND, Chủ tịch Ủy ban MTTQ và Trưởng các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã, Đảng ủy phải báo cáo Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xin chủ trương và dự kiến nguồn nhân sự trước khi thực hiện quy trình nhân sự.

4. Khi cần kiện toàn Ủy viên Ủy ban MTTQ, Ủy viên Ban Chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội huyện còn khuyết so với quy định, các cơ quan, đơn vị chủ động kiện toàn nhưng phải đảm bảo cơ cấu, điều kiện, tiêu chuẩn, quy trình theo quy định.

**Điều 22. Về hiệp y khi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử các chức danh lãnh đạo, quản lý**

1. Các cơ quan, đơn vị được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn huyện thực hiện công tác hiệp y nhân sự với Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy trước khi bổ nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý của tổ chức đó tại huyện.

2. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức không tổ chức theo ngành dọc thì không thực hiện công tác hiệp y nhân sự đối với các chức danh (không quản lý trực tiếp) thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Thường vụ Huyện ủy theo quy định của Trung ương, của Tỉnh, trừ trường hợp khác có quy định riêng của Trung ương, của Tỉnh.

**Chương IV**

**BỔ NHIỆM LẠI, GIỚI THIỆU TÁI CỬ**

**Điều 23. Nguyên tắc bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử**

1. Chậm nhất 90 ngày trước ngày hết thời hạn bổ nhiệm, cấp có thẩm quyền thông báo để cán bộ chuẩn bị thủ tục bổ nhiệm lại theo quy định.



Cán bộ sau khi được bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử vì một trong các lý do: Sức khỏe không bảo đảm; uy tín giảm sút; không hoàn thành nhiệm vụ; vi phạm kỷ luật đảng, pháp luật của nhà nước,... thì cấp có thẩm quyền quyết định việc thay thế, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, từ chức, cách chức, không chờ hết thời hạn giữ chức vụ, hết nhiệm kỳ công tác.

2. Đối với cán bộ đang trong thời hạn thi hành kỷ luật mà không thuộc diện phải xem xét miễn nhiệm, cho từ chức theo Quy định số 41-QĐ/TW, ngày 03/11/2021 của Bộ Chính trị thì cấp có thẩm quyền căn cứ yêu cầu nhiệm vụ, thảo luận dân chủ, đánh giá khách quan, thận trọng, kỹ lưỡng, cân nhắc nhiều mặt về phẩm chất, năng lực, uy tín; nguyên nhân, động cơ vi phạm, khuyết điểm và tính chất, mức độ ảnh hưởng, tác động, kết quả khắc phục hậu quả (nếu có),... xem xét, cân nhắc việc bổ nhiệm lại hoặc giới thiệu tái cử.

3. Việc bổ nhiệm lại hoặc giới thiệu tái cử được tiến hành theo quy định của Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội.

**Điều 24. Điều kiện xem xét bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử**

1. Được cấp có thẩm quyền quản lý cán bộ đánh giá là hoàn thành nhiệm vụ trong thời hạn giữ chức vụ và đáp ứng tiêu chuẩn chức danh bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử và yêu cầu nhiệm vụ của địa phương, cơ quan, đơn vị.

2. Địa phương, cơ quan, đơn vị có yêu cầu.

3. Đủ sức khỏe để tiếp tục đảm nhiệm chức vụ.

**Điều 25. Thẩm quyền quyết định bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử**

1. Cấp nào ra quyết định bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử thì cấp đó thực hiện việc bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử.

2. Những trường hợp xét thấy không đủ tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm lại phải báo cáo Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

3. Việc bổ nhiệm lại đối với những cán bộ tính đến tuổi nghỉ hưu không còn đủ thời gian công tác 05 năm như sau:

- Đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý còn từ đủ 02 năm (đủ 24 tháng) công tác trở lên thì phải thực hiện quy trình bổ nhiệm lại theo quy định.

- Trường hợp còn dưới 02 năm (dưới 24 tháng) công tác thì người đứng đầu và tập thể lãnh đạo thảo luận, xem xét, nếu cán bộ còn đủ sức khỏe, uy tín, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ thì thống nhất biểu quyết (bằng phiếu kín), lập tờ trình gửi cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định kéo dài thời hạn giữ chức vụ cho đến khi đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định mà không phải thực hiện quy trình bổ nhiệm lại.

4. Cán bộ không được bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử thì cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc bố trí công tác khác theo nguyên tắc không được bố trí chức vụ tương đương hoặc cao hơn.



### **Điều 26. Quy trình, thủ tục bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử**

1. Cán bộ làm báo cáo tự đánh giá, nhận xét việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ.

2. Tập thể cán bộ chủ chốt địa phương, cơ quan, đơn vị tham gia ý kiến và bỏ phiếu tín nhiệm (bằng phiếu kín) đối với nhân sự được đề nghị bổ nhiệm lại (thành phần như nêu tại bước 4, Điều 20 Quy định này).

3. Người đứng đầu địa phương, cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng cán bộ đánh giá, nhận xét và đề xuất việc bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử.

4. Tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị thảo luận, biểu quyết (bằng phiếu kín); thành phần như nêu tại bước 5, Điều 20 Quy định này.

Nguyên tắc giới thiệu: Cán bộ được trên 50% tổng số người được triệu tập ở các hội nghị (nêu tại Khoản 2, 4 Điều này) đồng ý thì trình cấp có thẩm quyền xem xét, bổ nhiệm lại; trường hợp số phiếu đạt tỷ lệ 50% (không quá bán) thì do người đứng đầu xem xét, quyết định; trường hợp cấp trưởng số phiếu đạt tỷ lệ 50% và trường hợp dưới 50% đồng ý thì báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

5. Căn cứ kết quả bỏ phiếu giới thiệu tại Khoản 4 Điều này tập thể lãnh đạo báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử theo quy định.

## **Chương V**

### **ĐIỀU ĐỘNG VÀ BIỆT PHÁI CÁN BỘ**

#### **Điều 27. Mục đích, yêu cầu**

Việc điều động, biệt phái cán bộ phải căn cứ vào yêu cầu công tác, phẩm chất, năng lực, sở trường, uy tín và khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cán bộ nhằm phát huy, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ; góp phần khắc phục tình trạng khép kín, cục bộ trong từng địa phương, cơ quan, đơn vị; bảo đảm sự ổn định và phát triển của đội ngũ cán bộ.

#### **Điều 28. Đối tượng, phạm vi và thẩm quyền quyết định**

1. Đối tượng: Cán bộ lãnh đạo, quản lý của các địa phương, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị.

2. Phạm vi: Giữa các địa phương, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị.

3. Thẩm quyền: Thực hiện theo quy định phân cấp quản lý cán bộ của Ban Thường vụ Huyện ủy.

Khi cần thiết Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định điều động, biệt phái cán bộ từ nơi khác về đảm nhận các chức danh diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý tại các địa phương, cơ quan, đơn vị.

#### **Điều 29. Quy trình điều động, biệt phái cán bộ, công chức; viên chức**

##### **1. Điều động cán bộ, công chức**

1.1. Căn cứ quy hoạch cán bộ, yêu cầu công tác, phẩm chất, năng lực, sở trường, uy tín và khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cán bộ, cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị xem xét, quyết định điều động cán bộ thuộc phạm vi quản lý.



## 1.2. Quy trình điều động

Sau khi có chủ trương điều động cán bộ (đối với cán bộ diện Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý thực hiện việc xin chủ trương theo quy định tại Khoản 1, Điều 19 Quy định này), Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo Ban Tổ chức Huyện ủy tiến hành các bước sau:

1.2.1. **Bước 1:** Trao đổi, lấy ý kiến của tập thể lãnh đạo nơi tiếp nhận cán bộ dự kiến điều động.

### 1.2.2. **Bước 2:**

(1) Trao đổi, lấy ý kiến của tập thể lãnh đạo nơi cán bộ đang công tác về chủ trương điều động (người được giới thiệu phải đạt số phiếu trên 50% so với tổng số người được triệu tập; trường hợp số phiếu đạt tỷ lệ 50% (không quá bán) thì do người đứng đầu xem xét, quyết định); lấy đánh giá, nhận xét của địa phương, cơ quan, đơn vị và hồ sơ nhân sự theo quy định.

(2) Gặp cán bộ để trao đổi về yêu cầu nhiệm vụ công tác.

1.2.3. **Bước 3:** Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định về nhân sự và lập tờ trình báo cáo Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

Trường hợp cán bộ bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện và đáp ứng yêu cầu điều động nhưng địa phương, cơ quan, đơn vị (nơi cán bộ công tác hoặc nơi tiếp nhận cán bộ) hoặc cán bộ còn có ý kiến khác nhau, chưa thống nhất thì Ban Tổ chức Huyện ủy tổng hợp, báo cáo đầy đủ các ý kiến và trình Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

## 2. Biệt phái cán bộ, công chức

2.1. Căn cứ vào yêu cầu công tác, phẩm chất, năng lực, sở trường và khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cán bộ, công chức cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị xem xét việc biệt phái cán bộ, công chức thuộc phạm vi quản lý.

2.2. Thời gian biệt phái nhiều nhất là 03 năm; khi hết thời gian biệt phái thì cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi cử cán bộ, công chức đi biệt phái đánh giá, nhận xét và xem xét, quyết định việc kết thúc hoặc gia hạn thời gian biệt phái đối với cán bộ, công chức.

### 2.3. Quy trình biệt phái

Sau khi có chủ trương biệt phái cán bộ (đối với cán bộ diện Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý thực hiện việc xin chủ trương theo quy định tại Khoản 1, Điều 19, Quy định này), cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền chỉ đạo cơ quan tham mưu tổ chức, cán bộ tiến hành các bước sau:

2.3.1. **Bước 1:** Trao đổi lấy ý kiến của tập thể lãnh đạo nơi tiếp nhận cán bộ biệt phái.

2.3.2. **Bước 2:** Gặp cán bộ để trao đổi về chủ trương biệt phái và yêu cầu nhiệm vụ cụ thể.

2.3.3. **Bước 3:** Trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.



### 3. Biệt phái viên chức

3.1. Việc biệt phái viên chức được thực hiện trong các trường hợp sau đây:

- a) Theo nhiệm vụ đột xuất, cấp bách.
- b) Để thực hiện công việc cần giải quyết trong một thời gian nhất định.

3.2. Thời gian biệt phái viên chức không quá 03 năm. Đối với ngành, lĩnh vực đặc thù, thời gian biệt phái thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành. Khi hết thời gian biệt phái thì cơ quan, đơn vị nơi cử viên chức đi biệt phái xem xét, quyết định việc kết thúc hoặc gia hạn thời gian biệt phái đối với viên chức.

3.3. Viên chức được cử biệt phái chịu sự phân công, bố trí, đánh giá, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi được cử đến biệt phái.

3.4. Thẩm quyền biệt phái viên chức:

a) Người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quy định tại Điều 7 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, quyết định việc biệt phái viên chức.

b) Việc biệt phái viên chức làm công việc ở vị trí việc làm của công chức phải được sự đồng ý của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý công chức.

3.5. Trình tự, thủ tục biệt phái viên chức:

a) **Bước 1:** Trao đổi, lấy ý kiến của tập thể lãnh đạo nơi tiếp nhận viên chức biệt phái.

b) **Bước 2:** Gặp viên chức để trao đổi về chủ trương biệt phái và yêu cầu nhiệm vụ cụ thể.

c) **Bước 3:** Trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3.6. Viên chức biệt phái được hưởng quyền lợi quy định tại khoản 4, khoản 5 và khoản 6 Điều 36 Luật Viên chức. Trường hợp cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi được cử đến biệt phái có chế độ, chính sách đặc thù thì ngoài lương và các quyền lợi khác do cơ quan, đơn vị cử viên chức biệt phái chi trả, viên chức còn được hưởng các chế độ, chính sách đặc thù do cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi nhận biệt phái chi trả.

#### **Điều 30. Trách nhiệm thi hành**

Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị và cá nhân cán bộ phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định điều động, biệt phái cán bộ của cấp có thẩm quyền.

#### **Điều 31. Chế độ, chính sách**

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tạo điều kiện để cán bộ được điều động, biệt phái sớm ổn định công tác và sinh hoạt.

2. Cán bộ được điều động, biệt phái đến những vùng khó khăn như: Vùng sâu, vùng xa được ưu tiên giải quyết trước thời hạn một số chế độ, chính sách.

3. Các cơ quan có liên quan căn cứ hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh thực hiện chế độ, chính sách cụ thể đối với cán bộ điều động, biệt phái theo quy định hiện hành.



**Chương VI**  
**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 32. Tổ chức thực hiện**

1. Thường trực HĐND huyện, lãnh đạo UBND huyện, các chi bộ, đảng bộ cơ sở, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện nghiêm túc thực hiện Quy định này.

2. Đối với việc giới thiệu nhân sự đại hội đảng bộ các cấp và bầu cử đại biểu HĐND các cấp thực hiện theo quy định, hướng dẫn riêng của Trung ương, Tỉnh và Huyện.

3. Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này.

**Điều 33. Hiệu lực thi hành**

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quy định số 17-QĐ/HU, ngày 26/12/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c),
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Đ/c Giàng A Tính, Ủy viên BTV Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh,
- Thường trực Huyện ủy,
- Thường trực HĐND huyện,
- Lãnh đạo UBND huyện,
- Các chi bộ, đảng bộ cơ sở,
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện,
- Các Trường học trực thuộc huyện,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**  
**BÍ THƯ**



**Đình Quang Tuấn**





**CÁC CHỨC DANH CÁN BỘ ĐIỆN BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY,  
THƯỜNG TRỰC HUYỆN ỦY**

(kèm theo Quy định số 18-QĐ/HU, ngày 16/8/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

**I- Các chức danh Ban Thường vụ Huyện ủy quyết định**

**1. Các cơ quan cấp huyện**

- Ủy viên Ban Chấp hành đảng bộ huyện (trừ các chức danh do Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý).
- Trưởng, phó các ban Đảng huyện, Văn phòng huyện ủy, Trung tâm chính trị huyện; Ủy viên UBKT Huyện ủy.
- Chủ tịch, phó Chủ tịch Ủy ban MTTQ huyện, cấp trưởng, cấp phó các tổ chức chính trị - xã hội huyện, Ủy viên Thường trực Ủy ban MTTQ huyện.
- Trưởng, phó các ban HĐND huyện.
- Cấp trưởng, cấp phó các cơ quan, phòng, ban, đơn vị thuộc UBND huyện.

**2. Các xã, thị trấn**

- Bí thư, phó Bí thư đảng ủy cấp xã.
- Chủ tịch, phó Chủ tịch HĐND cấp xã.
- Chủ tịch, phó Chủ tịch UBND cấp xã.

**3. Các đảng bộ cơ sở cơ quan; chi bộ cơ sở**

- Bí thư, phó Bí thư đảng ủy cơ sở cơ quan.
- Bí thư, phó Bí thư chi bộ cơ sở.

**II- Các chức danh Ban Thường vụ Huyện ủy cho ý kiến**

- Trưởng, phó trưởng Công an huyện.
- Chỉ huy trưởng, phó Chỉ huy trưởng, Chính trị viên, Chính trị viên phó Ban Chỉ huy quân sự huyện.
- Chánh án, phó chánh án Tòa án nhân dân huyện.
- Viện trưởng, phó viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện.

**III- Các chức danh Thường trực Huyện ủy quyết định, cho ý kiến**

**1. Các chức danh Thường trực Huyện ủy quyết định**

- Ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ các đảng bộ cơ sở, Chi ủy viên các chi bộ cơ sở; Ủy viên UBKT, Chủ nhiệm, phó Chủ nhiệm UBKT đảng bộ cơ sở.
- Ủy viên Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội huyện.
- Chủ tịch Ủy ban MTTQ, trưởng các Đoàn thể cấp xã.
- Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng các trường học trực thuộc huyện.



## **2. Các chức danh Thường trực Huyện ủy cho ý kiến**

- Cấp trưởng, cấp phó các cơ quan ngành dọc có đơn vị trực thuộc đóng trên địa bàn huyện (trừ Công an, Quân sự, Tòa án, Viện kiểm sát); Thẩm phán trung cấp, Sơ cấp Tòa án nhân dân huyện.

- Trưởng Công an cấp xã.

## **IV- Các chức danh lãnh đạo UBND huyện quyết định, cho ý kiến**

- Công chức, viên chức khối chính quyền.

- Công chức cấp xã.

## **V- Các chức danh cán bộ do đảng ủy cấp xã; đảng ủy cơ quan; chi bộ cơ sở quyết định, cho ý kiến**

### **1. Đảng ủy cấp xã**

- Chi ủy, Bí thư, phó Bí thư các chi bộ trực thuộc đảng ủy cấp xã.

- Phó Chủ tịch, Ủy viên Thường trực Ủy ban MTTQ; cấp phó, Ủy viên Ban Thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã.

- Cán bộ, đảng viên thuộc thẩm quyền quản lý.

### **2. Đảng ủy cơ quan**

Chi ủy, Bí thư, phó Bí thư các chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ quan.

### **3. Chi bộ cơ sở**

Cán bộ, đảng viên thuộc thẩm quyền quản lý.

---





**PHỤ LỤC 2**  
**DANH MỤC HỒ SƠ NHÂN SỰ BỔ NHIỆM,**  
**GIỚI THIỆU CÁN BỘ ỨNG CỬ**

*(Kèm theo Quy định số 18-QĐ/HU, ngày 16/8/2024 của Ban Thường vụ Tuyên úy) -*

Danh mục hồ sơ nhân sự thống nhất khổ giấy A4 và sắp xếp theo thứ tự sau:

1. Tờ trình *(theo mẫu số 01, 02)*.
  2. Biên bản kiểm phiếu, biên bản hội nghị ở các bước *(theo mẫu số 03,04)*.
  3. Sơ yếu lý lịch 2C theo quy định hiện hành do cá nhân tự khai và cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ xác nhận; có dán ảnh màu khổ 4cm x 6cm và đóng dấu của cơ quan, đơn vị. Phiếu bổ sung thông tin hồ sơ.
  4. Đánh giá, nhận xét 03 năm gần nhất (đối với bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử lần đầu hoặc điều động bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử), 05 năm gần nhất (đối với bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử) của các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị của cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ *(theo mẫu số 09)*.
  5. Đánh giá, nhận xét của chi bộ, đảng ủy cơ quan nơi công tác *(theo mẫu số 10a dùng cho chi bộ cơ sở, 10b dùng cho chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở)*.
  6. Nhận xét của cấp ủy nơi cư trú đối với bản thân và gia đình cán bộ *(theo mẫu số 03 Hướng dẫn số 33-HD/BTCTW, ngày 30/10/2020 của Ban Tổ chức Trung ương)*.
  7. Kết luận về tiêu chuẩn chính trị của cấp có thẩm quyền theo Quy định của Bộ Chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng *(theo mẫu số 06, 07 Hướng dẫn số 01-HD/BTCTW, ngày 05/8/2022 của Ban Tổ chức Trung ương)*.
  8. Bản kê khai tài sản, thu nhập theo mẫu ban hành kèm theo quy định hiện hành (có ký xác nhận của người kê khai và người nhận bản kê khai theo quy định).
  9. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ về trình độ văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, tiếng Anh, tin học, quản lý nhà nước...; các quyết định hợp đồng lao động, tuyển dụng, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, chuẩn y, kết nạp đảng, kỷ luật, bằng khen... (có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền).
  10. Giấy khám sức khỏe do cơ sở y tế có thẩm quyền cấp.
- \* **Lưu ý:** Các tài liệu nêu tại Mục 3, 4, 5, 6, 8,10 không quá 06 tháng tính đến thời điểm xem xét.



CƠ QUAN, ĐƠN VỊ ...

.....

Số: .....

....., ngày .... tháng .... năm .....

**TỜ TRÌNH**  
**về việc xin chủ trương bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử**

-----

*Kính gửi:* .....

- Phần căn cứ, viện dẫn (nêu khái quát, ngắn gọn).
- Nội dung tờ trình, cơ quan, đơn vị: Cần nêu được các nội dung cơ bản như sau:

1. Số lượng lãnh đạo, đơn vị theo quy định; thực trạng hiện nay; lý do khuyết (thiếu) chức danh cần kiện toàn.

2. Nguồn nhân sự kiện toàn: Nhân sự tại chỗ hoặc từ nơi khác, trong quy hoạch có đủ điều kiện, tiêu chuẩn.

3. Dự kiến phân công nhiệm vụ khi được kiện toàn (đối với lãnh đạo cấp phó).

Nơi nhận:

- Như trên,
- Ban Tổ chức Huyện ủy,
- .....
- Lưu cơ quan, đơn vị.

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**  
*(Ký tên, đóng dấu)*



CƠ QUAN, ĐƠN VỊ ...

.....

Số: .....

....., ngày .... tháng .... năm .....

**TỜ TRÌNH**

**V/v đề nghị bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử**  
*(sau khi thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự)*

-----

*Kính gửi: .....*

Căn cứ Quy định của Ban Thường vụ Huyện ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; Quy định về tiêu chuẩn chức danh cán bộ (quy định của Huyện, của Tỉnh, Bộ, ngành Trung ương (nếu có);

Thực hiện chủ trương của Thường trực (hoặc Ban Thường vụ Huyện ủy) tại Thông báo số.... về việc đồng ý cho.... thực hiện quy trình bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

Ngày... cơ quan, đơn vị đã thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự giới thiệu đồng chí..., chức vụ: ... đề nghị bổ nhiệm (giới thiệu ứng cử) giữ chức...

- Kết quả giới thiệu tại các hội nghị: Ghi kết quả giới thiệu tại các hội nghị.
- Tóm tắt sơ yếu lý lịch, quá trình công tác của nhân sự đề nghị bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử.
- Nhận xét ưu, khuyết điểm của nhân sự đề nghị bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử.
- Khen thưởng, kỷ luật.

*(có hồ sơ nhân sự kèm theo)*

..... đề nghị Thường trực Huyện ủy (hoặc Ban Thường vụ Huyện ủy) xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Ban Tổ chức Huyện ủy,
- .....,
- Lưu cơ quan, đơn vị,

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**

*(Ký tên, đóng dấu)*



CƠ QUAN, ĐƠN VỊ...

.....  
....., ngày .... tháng .... năm .....

**BIÊN BẢN HỘI NGHỊ**  
(*Tại Hội nghị ...<sup>1</sup>*)

-----

- Phần căn cứ, viện dẫn (nêu khái quát, ngắn gọn).

**1. Thời gian, địa điểm**

- Thời gian: .....

- Địa điểm: .....

**2. Thành phần**

\* **Đại biểu cấp trên:**

Đồng chí .....

\* **Đại biểu dự Hội nghị:**

- Tổng số đại biểu được triệu tập: ..... đồng chí

- Số đại biểu có mặt: ..... đồng chí

- Số đại biểu vắng mặt: .....

\* **Chủ trì hội nghị:** .....

\* **Thư ký hội nghị:** .....

**3. Nội dung hội nghị** (*ghi tóm tắt những nội dung cơ bản*)

.....

Hội nghị kết thúc hồi ..... giờ... phút, ngày..... tháng..... năm.... Biên bản được lập thành ..... bản, thông qua các thành viên nghe và nhất trí.

**THƯ KÝ**

(*Ký, ghi rõ họ tên*)

**CHỦ TRÌ HỘI NGHỊ**

(*Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu*)

---

<sup>1</sup> **Bước 1:** Hội nghị tập thể lãnh đạo lần 1 (rà soát, thống nhất về cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình giới thiệu nhân sự bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử chức danh...)

**Bước 2:** Hội nghị tập thể lãnh đạo, Cấp ủy, cấp trưởng các đơn vị trực thuộc (tiến hành giới thiệu nhân sự bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử chức danh...)

**Bước 3:** Hội nghị tập thể lãnh đạo lần 2 (lấy phiếu giới thiệu nhân sự bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử chức danh...)

**Bước 4:** Hội nghị tập thể lãnh đạo; trưởng, phó các đơn vị trực thuộc; trưởng các đoàn thể (lấy phiếu tín nhiệm giới thiệu nhân sự bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử chức danh...)

**Bước 5:** Hội nghị tập thể lãnh đạo lần 3 (lấy phiếu biểu quyết giới thiệu nhân sự bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử chức danh...)



TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ...

.....

....., ngày ..... tháng ..... năm .....



**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU GIỚI THIỆU (BIỂU QUYẾT)**  
(Tại Hội nghị...)

-----

Hôm nay, vào lúc .... giờ ... phút, ngày ... tháng ... năm ....., tại ....., Hội nghị..... (bước...) đã tiến hành bỏ phiếu kín giới thiệu (biểu quyết) nhân sự bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử chức danh.....

1. Thành phần:

- Tổng số đại biểu được triệu tập..... đồng chí.
- Tổng số đại biểu dự hội nghị..... đồng chí.
- Số đại biểu vắng mặt .... đồng chí (lý do).
- Chủ trì hội nghị:.....

2. Hội nghị đã cử Tổ kiểm phiếu gồm:..... đồng chí:

- Đồng chí:.....: Tổ trưởng.
- Đồng chí:.....: Thành viên.
- Đồng chí: .....: Thành viên.

3. Kết quả kiểm phiếu:

a) Về phiếu giới thiệu (biểu quyết):

- Số phiếu phát ra: .....; Số phiếu thu về: .....
- Số phiếu hợp lệ: .....; Số phiếu không hợp lệ: .....

b) Kết quả kiểm phiếu cụ thể như sau: (tỷ lệ % so với tổng số đại biểu được triệu tập; tại bước 4 tỷ lệ % so với tổng số đại biểu được triệu tập và có mặt)

TT	Họ và tên	Số phiếu	Tỷ lệ %
1			
...			

Biên bản này được lập thành 03 bản và được thông qua hội nghị lúc.... giờ... ngày..... tháng.... năm.....

**CHỦ TRÌ HỘI NGHỊ**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**TỔ TRƯỞNG TỔ KIỂM PHIẾU**  
(Ký, ghi rõ họ tên)



CƠ QUAN, ĐƠN VỊ...

....., ngày .... tháng .... năm .....

(Đóng dấu treo)



**PHIẾU GIỚI THIỆU**

(Tại Hội nghị bước 2)

STT	Họ và tên	Đơn vị, chức vụ công tác
1		

\* **Ghi chú:** Mỗi thành viên dự hội nghị giới thiệu 01 người cho một chức danh.

(Ký tên hoặc không ký tên)

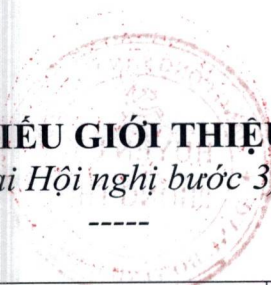


CƠ QUAN, ĐƠN VỊ...

....., ngày .... tháng .... năm .....

(Đóng dấu treo)

**PHIẾU GIỚI THIỆU**  
(Tại Hội nghị bước 3)



STT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Đồng ý giới thiệu	Không đồng ý giới thiệu
<b>I</b>	<b>Danh sách những đồng chí được giới thiệu ở bước 2</b>			
1				
2				
....				
<b>II</b>	<b>Giới thiệu nhân sự khác</b>			
STT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác		
1				

**\* Ghi chú:**

- Danh sách những đồng chí được giới thiệu ở bước 2, đồng ý hay không đồng ý giới thiệu ai thì đánh dấu (X) vào ô tương ứng.
- Nếu không đồng ý giới thiệu ai trong danh sách ở phần I thì có thể giới thiệu nhân sự khác có đủ điều kiện, tiêu chuẩn.
- Mỗi thành viên dự hội nghị giới thiệu 1 người cho một chức danh.

(Ký tên hoặc không ký tên)



CƠ QUAN, ĐƠN VỊ ...

....., ngày .... tháng .... năm .....

(Đóng dấu treo)



**PHIẾU LẤY Ý KIẾN**  
(Tại Hội nghị bước 4)

STT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Đồng ý giới thiệu	Không đồng ý giới thiệu
1				
2				
...				

**\* Ghi chú:**

- Cột “Họ và tên” ghi những đồng chí được lựa chọn ở bước 3.
- Đồng ý hay không đồng ý giới thiệu ai thì đánh dấu (X) vào ô tương ứng.
- Mỗi thành viên dự hội nghị giới thiệu 1 người cho một chức danh.

(Ký tên hoặc không ký tên)

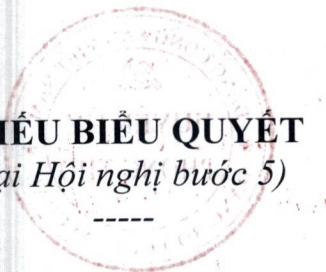


CƠ QUAN, ĐƠN VỊ ...

....., ngày .... tháng .... năm .....

(Đóng dấu treo)

**PHIẾU BIỂU QUYẾT**  
(Tại Hội nghị bước 5)



STT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Đồng ý	Không đồng ý
1				
2				
...				

**\* Ghi chú:**

- Cột “Họ và tên” ghi những đồng chí được tập thể lãnh đạo lựa chọn qua phân tích kết quả lấy phiếu ở các hội nghị trước.
- Đồng ý hay không đồng ý giới thiệu ai thì đánh dấu (X) vào ô tương ứng.
- Mỗi thành viên dự hội nghị giới thiệu 1 người cho một chức danh.

(Ký tên hoặc không ký tên)



CƠ QUAN, ĐƠN VỊ .....  
.....

.....ngày.....tháng.....năm.....



**NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CÁN BỘ**

(của đảng ủy, chi ủy (của chi bộ nếu không có chi ủy) hoặc tập thể lãnh đạo cơ quan)

**I- SƠ LƯỢC VỀ LỊCH SỬ CÁN BỘ**

Họ và tên cán bộ: .....

Ngày, tháng, năm sinh: .....

Quê quán: .....

Ngày vào Đảng, ngày chính thức: .....

Trình độ chuyên môn: .....

Trình độ lý luận chính trị: .....

Quản lý nhà nước, tin học, ngoại ngữ: .....

Quá trình công tác: .....

**II- NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**

1. Chính trị tư tưởng; phẩm chất đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lề lối làm việc; đoàn kết nội bộ.

2. Năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

- Khối lượng, chất lượng, hiệu quả, năng lực công tác theo chức trách, nhiệm vụ được giao (trong thời gian 03 năm gần nhất; đối với bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử là 05 năm gần nhất).

- Hạn chế, khuyết điểm.

3. Kết quả nhận xét, đánh giá, xếp loại cán bộ trong 03 năm gần nhất; đối với bổ nhiệm lại, giới thiệu tái cử là 05 năm gần nhất.

**III- KẾT LUẬN CHUNG**

1. Về đảm bảo tiêu chuẩn cán bộ: .....

2. Khả năng hoàn thành nhiệm vụ: .....

3. Uy tín và triển vọng phát triển: .....

**T/M ĐẢNG ỦY, CHI ỦY**  
**hoặc LÃNH ĐẠO CƠ QUAN**  
(Ký tên, đóng dấu)



Mẫu số 03 theo Hướng dẫn số 33-HD/BTCTW

ĐẢNG BỘ .....  
CHI BỘ .....

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

....., ngày ..... tháng ..... năm .....



**PHIẾU NHẬN XÉT**

**đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú**

Chi ủy chi bộ ..... sau khi họp với ban công tác Mặt trận bản, tổ dân phố thống nhất nhận xét về đảng viên ..... như sau:

1. Nêu gương về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của người cán bộ, đảng viên trước nhân dân nơi cư trú.

Nêu gương tốt  Nêu gương  Chưa nêu gương

2. Gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân; tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân trên địa bàn dân cư thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương nơi cư trú. Tham gia và vận động gia đình tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua do địa phương phát động.

Gương mẫu đi đầu  Gương mẫu  Chưa gương mẫu

3. Tham gia đầy đủ, nghiêm túc các cuộc họp định kỳ và tích cực tham gia các cuộc họp khác do cấp ủy nơi cư trú triệu tập; tham gia các cuộc họp của nhân dân nơi cư trú.

Tham gia đầy đủ  Tham gia chưa đầy đủ  Không tham gia

4. Thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, trưởng thôn, bản, tổ trưởng tổ dân phố, ban công tác Mặt trận nơi cư trú để nắm bắt tình hình nhân dân; phản ánh những ý kiến của nhân dân tới cơ quan có thẩm quyền. Tích cực tham gia góp ý kiến với chi ủy, chi bộ, đảng ủy cơ sở nơi cư trú về các công việc chung của địa phương, nhất là những vấn đề bức xúc ở thôn, bản, tổ dân phố.

Thường xuyên, tích cực  Thường xuyên  Chưa thường xuyên

5. Tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền ở cơ sở; giám sát cán bộ, đảng viên trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống và thực hiện trách nhiệm nêu gương. Vận động gia đình và nhân dân xây dựng mối quan hệ gắn bó đoàn kết, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

Rất tích cực  Tích cực  Chưa tích cực

6. Đề nghị cấp ủy cơ sở nơi đảng viên công tác biểu dương hoặc xem xét xử lý theo quy định đối với đảng viên chưa thực hiện tốt.

Biểu dương  Không đề nghị  Xem xét xử lý

7. Nhận xét khác.....

.....

**XÁC NHẬN CỦA ĐẢNG ỦY**  
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)

**T/M CHI BỘ**  
(Ký, ghi rõ họ và tên)